**I. MỤC TIÊU- NỘI DUNG- HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ: “ BẢN THÂN”**

| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Mạng nội dung chủ đề** | **Mạng hoạt động chủ đề** | **Phạm vi thực hiện** | | **Địa điểm tổ chức** | | **CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN"** | | | | | | | | | | | | | **Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)** | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhánh 1: Tôi là ai** | | | | **Nhánh 2: Cơ thể tôi** | | | **Nhánh 3: Món ăn tôi yêu thích** | | | **Nhánh 4: Đồ dùng của tôi** | | |
|  | **LĨNH VỰC GIÁO DỤC THỂ CHẤT** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Thực hiện đủ các bước của động tác hô hấp trong bài tập thể dục theo hướng dẫn |  | - **Hô hấp:** Hít vào thở ra kết hợp thổi nơ  **- Tay:** Hai tay đưa sang ngang, đưa lên cao. - **Lưng, bụng:** Đứng nghiêng người sang bên. **- Chân:** Bước lên phía trước, bước sang ngang.  **- Bật:** Bật tại chỗ | Khối | | Sân chơi khu 2 | | TDS | | | | TDS | | | TDS | | | TDS | | |  | | |
| 2 | Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi kiễng gót | Đi kiễng gót | Tiết học: Đi kiễng gót liên tục 3m Trò chơi: Đi kiễng gót | Khối | | Lớp học | | HĐH  +HĐNT | | | |  | | |  | | |  | | |  | | |
| 3 | Kiểm soát được vận động chạy liên tục trong đường có 3-4 điểm dích dắc không chệch ra ngoài | Chạy thay đổi hướng theo đường dích dắc (3-4 điểm dích dắc) | Tiết học: Chạy thay đổi hướng theo đường dích dắc (3-4 điểm dích dắc)  Trò chơi: Chạy theo đường dích dắc | Khối | | Sân chơi khu 2 | |  | | | | HĐH  +HĐNT | | |  | | |  | | |  | | |
| 4 | Trẻ bò theo hướng thẳng đúng kĩ thuật | Bò theo hướng thẳng | Tiết học: Bò theo hướng thẳng | Khối | | Lớp học | |  | | | |  | | |  | | | HĐH | | |  | | |
| 5 | Trẻ tung bóng lên cao bằng 2 tay đúng kỹ thuật | Tung bóng lên cao bằng 2 tay | Tiết học: Tung bóng lên cao bằng 2 tay Trò chơi: Tung bóng | Khối | | Lớp học | |  | | | |  | | | HĐH  +HĐNT | | |  | | |  | | |
| 6 | Biết ý nghĩa của việc ăn để giúp cơ thể cao lớn, khỏe mạnh. Hình thành thái độ vui lòng chấp nhận và có hứng thú trong ăn uống, không kén chọn thức ăn | Nhận biết các bữa ăn trong ngày và tích lợi của việc ăn uống đủ lượng và đủ chất | Hoạt động: Trò chuyện về các bữa ăn trong ngày và lợi ích của việc ăn uống đủ chất, đủ lượng. | Lớp | | Lớp học | | VS-AN | | | | VS-AN | | | VS-AN | | | VS-AN | | |  | | |
| 7 | Bước đầu làm quen với các thao tác rửa mặt, rửa tay bằng xà phòng. | Làm quen các thao tác rửa mặt, rửa tay bằng xà phòng | Hướng dẫn trẻ các thao tác rửa mặt, rửa tay bằng xà phòng | Lớp | | Lớp học | | VS-AN | | | | VS-AN | | | VS-AN | | | VS-AN | | |  | | |
| 8 | Biết súc miệng bằng nước muối sau khi ăn với sự giúp đỡ của cô | Tập súc miệng bằng nước muối | Hoạt động: Cùng bé súc miệng bằng nước muối. | Lớp | | Lớp học | | VS-AN | | | | VS-AN | | | VS-AN | | | VS-AN | | |  | | |
| 9 | Thực hiện được một số hành vi tốt trong vệ sinh phòng bệnh khi được nhắc nhở: Chấp nhận thực hiện đi dép, giày khi đi học | Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe | Trò chuyện với trẻ về một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe: Đeo khẩu trang, đi dép giày đúng đôi khi đi học, tập thể dục sáng… - TC: Phân loại đồ vật an toàn và không an toàn đối với bé. - TC: Hành vi đúng - sai đối với sức khỏe. | Lớp | | Lớp học | | HĐG  +HĐC | | | | HĐG  +HĐC | | | HĐG  +HĐC | | | HĐG  +HĐC | | |  | | |
| 10 | Biết tránh và không làm một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở phù hợp độ tuổi: (cười đùa khi ăn uống dễ gây sặc) | Nhận biết và phòng tránh những những hành động không an toàn nguy hiểm đến tính mạng | Trò chuyện để trẻ nhận biết không cười đùa khi ăn uống dễ gây sặc | Lớp | | Lớp học | |  | | | |  | | | VS-AN | | |  | | |  | | |
|  | **II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Biết sử dụng đúng giác quan, phối hợp các giác quan để xem xét, tìm hiểu đặc điểm của đối tượng (nhìn, nghe, ngửi, sờ…để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng) | Các giác quan và chức năng của các giác quan | Quan sát cây trong sân trường Trò chơi: Lắng nghe âm thanh. Trải nghiệm đôi bàn chân. TC: Bịt mắt bắt dê. Tác dụng của các giác quan. | Khối | | Lớp học | | HĐNT | | | | HĐNT | | | HĐNT | | | HĐNT | | |  | | |
| 2 | Biết một số bộ phận của cơ thể và chức năng của chúng | Một số bộ phận cơ thể và chức năng của chúng | Trò chơi: Gọi tên chỉ đúng  Trò chơi: Chọn các hoạt động của đôi tay, đôi chân | Khối | | Lớp học | |  | | | | HĐC +HĐG | | |  | | |  | | |  | | |
| 3 | Biết một số đặc điểm nổi bật và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc | Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi | Trò chơi: Bé thích đồ chơi nào.  Trò chơi: Phân biệt hành vi đúng sai với đồ dùng đồ chơi. | Khối | | Lớp học | |  | | | |  | | |  | | | HĐG | | |  | | |
| 4 | Có khả năng xếp tương ứng 1 - 1 | Xếp tương ứng 1 - 1 | Tiết học: Xếp tương ứng 1 – 1  Trò chơi: Tìm bạn cho tôi (Ghép đôi) | Khối | | Lớp học | |  | | | |  | | | HĐH  +HĐG | | | HĐG | | |  | | |
| 5 | Nhận biết và gọi tên được các hình: hình vuông, hình tròn, và nhận dạng các hình đó trong thực tế | Nhận biết, gọi tên các hình: hình vuông, hình tròn | Tiết học: Nhận biết, gọi tên các hình: hình vuông, hình tròn Trò chơi: Hình nào bóng đấy | Khối | | Lớp học | | HĐG | | | | HĐG | | | HĐG | | | HĐH  +HĐG | | |  | | |
| 6 | Nhận biết được tay phải - tay trái của bản thân | Nhận biết tay phải - tay trái của bản thân | Tiết học: Nhận biết tay phải - tay trái của bản thân Trò chơi: Phân biệt tay phải tay trái | Khối | | Lớp học | |  | | | | HĐH  +HĐG | | |  | | |  | | |  | | |
| 7 | Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi | Tên, tuổi, giới tính của bản thân | Hoạt động: Trò chuyện với trẻ về tên, tuổi, giới tính. Tiết học: Tên, tuổi, giới tính của bản thân TC: Phân biệt bạn trai bạn gái TC: Chọn trang phục bạn trai bạn gái | Khối | | Lớp học | | ĐTT  +HĐH | | | |  | | |  | | | ĐTT  +HĐG | | |  | | |
|  | **III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Có khả năng nghe hiểu nghĩa các từ khái quát gần gũi chỉ người, các giác quan, quần áo, đồ chơi…. | Nghe hiểu nghĩa các từ khái quát gần gũi chỉ người, các giác quan, đồ chơi…. | Trò chơi: Hát và chỉ vào các bộ phận trên cơ thể Trò chơi: Nhanh tay chọn đúng. | Lớp | | Lớp học | |  | | | | HĐC | | | HĐC | | | HĐC | | |  | | |
| 2 | Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề Bản thân | + Đôi tai tôi dài quá | Tiết học:  "Đôi tai tôi dài quá” | Lớp | | Lớp học | |  | | | | HĐH | | |  | | |  | | |  | | |
| + Gấu con bị sâu răng | Tiết học: “Gấu con bị sâu răng” | Lớp | | Lớp học | |  | | | |  | | | HĐH | | |  | | |  | | |
| 3 | Có khả năng nghe bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Thơ: “Đôi mắt của em”; “Bạn của bé” Đồng dao: “Tay đẹp”, “Ăn”. | Lớp | | Lớp học | | ĐTT | | | | ĐTT | | | HĐC | | | ĐTT | | |  | | |
| 4 | Có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề: Bản thân | + Vè cảm xúc | Tiết học: Vè cảm xúc Ôn: vè cảm xúc. | Lớp | | Lớp học | | HĐH  +HĐC | | | |  | | |  | | |  | | |  | | |
| + Bé và mèo | Tiết học: Bé và mèo | Lớp | | Lớp học | |  | | | |  | | |  | | | HĐH | | |  | | |
| 5 | Biết đặt và trả lời các câu hỏi đơn giản | Trả lời và đặt các câu hỏi: "Ai?"; "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Khi nào?" | Trả lời đúng các câu hỏi: Ai đây? Kia là ai?. - Biết hỏi câu hỏi: Đây là ai? Ai đây? | Lớp | | Lớp học | | HĐKH | | | | HĐKH | | | HĐKH | | | HĐKH | | | (\*) ND dành cho trẻ chậm nói, ít nói. | | |
| 7 | Biết sử dụng các từ: "Vâng ạ", "dạ", "thưa"..trong giao tiếp. | Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép | \*Nhắc nhở trẻ chào các cô, chào bố mẹ, các bạn khi ra về: "Con chào cô ạ!", "Con chào mẹ ạ". | Lớp | | Lớp học | | ĐTT | | | | ĐTT | | | ĐTT | | | ĐTT | | | (\*) Nội dung dành cho trẻ chậm nói, ít nói. | | |
|  | **IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân | Tên, tuổi, giới tính của bản thân | Trò chơi: Chọn bạn trai, bạn gái.  - Tổ chức sinh nhật. | Lớp | | Lớp học | | HĐC | | | | HĐG | | |  | | |  | | |  | | |
| 2 | Nói được điều bé thích, không thích | Những điều bé thích, không thích | Tiết học: Món ăn bé thích  Trò chơi: Chọn món ăn bé thích; Vẽ kẹo mút. | Lớp | | Lớp học | |  | | | |  | | | HĐH +HĐG | | |  | | |  | | |
| 3 | Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi | Kể về bản thân thông qua những câu hỏi gợi mở của cô | Trò chuyện với trẻ để trẻ kể về bản thân. | Khối | | Lớp học | | HĐC | | | |  | | |  | | | HĐC | | |  | | |
| 4 | Biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở | Chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi cùng cô | Rèn trẻ chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi cùng cô | Khối | | Lớp học | | HĐKH | | | | HĐKH | | | HĐKH | | | HĐKH | | |  | | |
| 5 | Có khả năng nhận biết hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" | Nhận biết hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" trong giữ gìn bảo vệ sức khỏe | Tiết học: Dạy trẻ đeo khẩu trang đúng cách.  TC: Hành vi đúng sai với sức khỏe. | Lớp | | Lớp học | |  | | | | HĐH | | | HĐG | | |  | | |  | | |
| 6 | Bước đầu trẻ nhận ra và biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận. | Nhận ra và biểu lộ trạng thái cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động. | Trò chuyện cùng trẻ về một số trạng thái, cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận. | Lớp | | Lớp học | | ĐTT | | | | ĐTT | | | ĐTT | | | ĐTT | | |  | | |
|  | **V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Thích nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca) theo chủ đề, phù hợp với độ tuổi. | Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca). | + Năm ngón tay ngoan. + Thật đáng chê. + Ru em, cái bống, ầu ơ. | Lớp | | Lớp học | | ĐTT-VSAN | | | | ĐTT-VSAN | | | ĐTT-VSAN | | | ĐTT-VSAN | | |  | | |
| 2 | Biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc: Bản thân. | + Cùng múa vui | Tiết học: “Cùng múa vui” | Lớp | | Lớp học | | HĐH | | | |  | | |  | | |  | | |  | | |
| + Rửa mặt như mèo | Tiết học: “Rửa mặt như mèo” | Lớp | | Lớp học | |  | | | |  | | |  | | | HĐH | | |  | | |
| + Mời bạn ăn | Tiết học: “Mời bạn ăn” | Lớp | | Lớp học | |  | | | |  | | | HĐH | | |  | | |  | | |
| 3 | Có khả năng vận động theo nhịp điệu bài hát (VĐMH bài Chơi ngón tay) | + Chơi ngón tay | Tiết học: VĐMH “Chơi ngón tay” Ôn: VĐMH “Chơi ngón tay” | Lớp | | Lớp học | |  | | | | HĐH  +HĐC | | |  | | |  | | |  | | |
| 4 | Biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý | Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm theo sự gợi ý | Hoạt động: Bộ sưu tập đồ dùng bảo vệ cơ thể, món ăn yêu thích…. | Khối | | Lớp học | | HĐC | | | |  | | | HĐC | | | HĐC | | |  | | |
| 5 | Biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang để tạo thành bức tranh đơn giản: Vẽ tóc cho bạn | + Vẽ tóc cho bạn | Tiết học: Vẽ tóc cho bạn  Trò chơi: Vẽ tóc cho bạn | Lớp | | Lớp học | | HĐH  +HĐG | | | |  | | |  | | |  | | |  | | |
| 6 | Biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối: Nặn vòng tay | + Nặn vòng tay | Tiết học: Nặn vòng tay Trò chơi: Nặn vòng tặng bạn | Lớp | | Lớp học | |  | | | |  | | |  | | | HĐH  +HĐG | | |  | | |
| 7 | Biết và gọi tên màu sắc cơ bản (màu nước) | Màu sắc cơ bản của màu nước: Xanh đỏ vàng | Trò chơi:  + In bàn tay  + Chấm màu  + Nước đổi màu | Khối | | Lớp học | | HĐG | | | | HĐG | | | HĐG | | | HĐG | | |  | | |
|  | **CỘNG TỔNG SỐ NỘI DUNG PHÂN BỔ VÀO CHỦ ĐỀ** | | | |  | |  | | **28** | | | | **28** | | | **28** | | **29** | |  | | |
|  | **Trong đó: - Lĩnh vực thể chất** | | | |  | |  | | **8** | | | | **8** | | | **9** | | **7** | |  | | |
|  | **- Lĩnh vực nhận thức** | | | |  | |  | | **4** | | | | **6** | | | **4** | | **7** | |  | | |
|  | **- Lĩnh vực ngôn ngữ** | | | |  | |  | | **5** | | | | **5** | | | **5** | | **5** | |  | | |
|  | **- Lĩnh vực tình cảm kỹ năng xã hội** | | | |  | |  | | **4** | | | | **4** | | | **5** | | **3** | |  | | |
|  | **- Lĩnh vực thẩm mỹ** | | | |  | |  | | **7** | | | | **5** | | | **5** | | **7** | |  | | |
|  | Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề | Chia theo hoạt động  trong chế độ sinh hoạt |  | | | | | | | | **28** | | | **28** | | | **28** | **29** |  | | |
|  | Đón trả trẻ | | | | | | | | 5 | | | 4 | | | 3 | 4 |  | | |
|  | Thể dục sáng | | | | | | | | 1 | | | 1 | | | 1 | 1 |  | | |
|  | Hoạt động góc | | | | | | | | 4 | | | 6 | | | 6 | 7 |  | | |
|  | Hoạt động ngoài trời | | | | | | | | 2 | | | 2 | | | 2 | 1 |  | | |
|  | Vệ sinh - ăn ngủ | | | | | | | | 4 | | | 4 | | | 5 | 4 |  | | |
|  | Hoạt động chiều | | | | | | | | 5 | | | 4 | | | 4 | 5 |  | | |
|  | Thăm quan dã ngoại | | | | | | | | 0 | | | 0 | | | 0 | 0 |  | | |
|  | Lễ hội | | | | | | | | 0 | | | 0 | | | 0 | 0 |  | | |
|  | Hoạt động kết hợp | | | | | | | | 2 | | | 2 | | | 2 | 2 |  | | |
|  | Hoạt động học | | | | | | | | **5** | | | **5** | | | **5** | **5** |  | | |
|  | *Chia cụ thể hoạt động học* | *Giờ thể chất* | | | | | | 1 | | | | 1 | | | 1 | 1 |  | | |
|  | *Giờ nhận thức* | | | | | | 1 | | | | 1 | | | 1 | 1 |  | | |
|  | *Giờ ngôn ngữ* | | | | | | 1 | | | | 1 | | | 1 | 1 |  | | |
|  | *Giờ TC-KNXH* | | | | | | 0 | | | | 1 | | | 1 | 0 |  | | |
|  | *Giờ thẩm mỹ* | | | | | | 2 | | | | 1 | | | 1 | 2 |  | | |

**II: DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)** |
| Tôi là ai | 1 tuần | 4/10 đến ngày 8/10/2021 |  |  |
| Cơ thể tôi | 1 tuần | 11/10 đến ngày 15/10/2021 |  |  |
| Món ăn tôi yêu thích | 1 tuần | 18/10 đến ngày 22/10/2021 |  |  |
| Đồ dùng của tôi | 1 tuần | 25/10 đến ngày 29/10/2021 |  |  |

**III. CHUẨN BỊ CHỦ ĐỀ: “BẢN THÂN”.**

|  | **Nhánh “Tôi là ai”** | **Nhánh “Cơ thể tôi”** | **Nhánh “Món ăn tôi yêu thích”** | **Nhánh “Đồ dùng của tôi”** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Giáo viên** | - **Công tác tuyên truyền:**  + Nội dung tuyên truyền: Mục tiêu giáo dục chủ đề nhánh: “Tôi là ai”; Hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo chế độ sinh hoạt của trẻ tại lớp; Bài hát “Bạn có biết tên tôi” “Bé ngoan”..., bài thơ, cao dao, đồng dao, vè “Vè cảm xúc” “Lời chào đi trước”..., câu chuyện “Bé Minh Quân dũng cảm”, “Mè hoa”.... Tuyên truyền phụ huynh đeo khẩu trang, đo nhiệt độ, vệ sinh cá nhân sạch sẽ cho trẻ trước khi đến lớp.  + Chuẩn bị: Nhạc không lời các bài hát theo chủ đề nhánh “tôi là ai”, các video dạy trẻ theo mục tiêu cốt lõi (Dạy trẻ vẽ tóc cho bạn, dạy “ vè cảm xúc”, hướng dẫn trẻ rửa tay theo các bước, dạy trẻ tìm hiểu tên tuổi giới tính của bản thân, Đi kiễng gót liên tục 3m); Tranh ảnh bạn trai, bạn gái; Tranh giáo dục kĩ năng sống: biết đi giày dép và cất đúng nơi quy định, giữ gìn vệ sinh: súc miệng, đeo khẩu trang.  + Xây dựng kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ theo mục tiêu cốt lõi, video gửi tới phụ huynh với các nội dung cần thực hiện trong chủ đề. (Trong điều kiện dịch bệnh trẻ không thể tới trường).  + Chuẩn bị đủ điều kiện phòng chống dịch cho trẻ tại lớp: Vệ sinh phòng nhóm, môi trường trong ngoài lớp sạch sẽ, khử khuẩn đồ dùng đồ chơi, vệ sinh sạch sẽ các đồ dùng cá nhân của trẻ tại lớp: khăn, ca, gối, chăn chiếu; chuẩn bị đầy đủ nước ấm cho trẻ.  - **Xây dựng môi trường trong lớp:**  + Góc nghệ thuật: Tranh mẫu; tranh rỗng bạn trai, bạn gái. Mẫu làm từ các nguyên vật liệu,...; Các nguyên học liệu có sẵn: Vỏ hộp C, hộp sữa, ống hút, dây đan tết, len…  + Góc bác sĩ: Tranh các bước rửa tay, rửa mặt, súc miệng.  + Góc sách truyện: Bổ sung thêm truyện sáng tạo, rối bạn trai, bạn gái. | - **Công tác tuyên truyền:**  + Nội dung tuyên truyền: Mục tiêu giáo dục chủ đề nhánh: “Cơ thể tôi”; Hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo chế độ sinh hoạt của trẻ tại lớp; Bài hát “Chơi ngón tay” “Chân nào khỏe hơn”..., bài thơ “Đôi mắt của em” “Cái lưỡi”..., câu chuyện “Đôi tai tôi dài quá” “Mỗi người một việc”....  + Chuẩn bị: Nhạc không lời các bài hát theo chủ đề nhánh “cơ thể tôi”, các video dạy trẻ theo mục tiêu cốt lõi (Truyện đôi tai dài quá, nhận biết tay phải tay trái của bản thân, dạy VĐMH “Chơi ngón tay”, hướng dẫn đeo khẩu trang đúng cách, Chạy thay đổi hướng theo đường dích dắc; tranh ảnh cơ thể bé: mắt, mũi, miệng, tay, chân…); Tranh giáo dục kĩ năng sống: biết đi giày dép và cất đúng nơi quy định, giữ gìn vệ sinh: rửa tay rửa mặt, súc miệng, đeo khẩu trang.  + Xây dựng kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ theo mục tiêu cốt lõi, video gửi tới phụ huynh với các nội dung cần thực hiện trong chủ đề. (Trong điều kiện dịch bệnh trẻ không thể tới trường).  + Chuẩn bị đủ điều kiện phòng chống dịch cho trẻ tại lớp: Vệ sinh phòng nhóm, môi trường trong ngoài lớp sạch sẽ, khử khuẩn đồ dùng đồ chơi, vệ sinh sạch sẽ các đồ dùng cá nhân của trẻ tại lớp: khăn, ca, gối, chăn chiếu; chuẩn bị đầy đủ nước ấm cho trẻ.  - **Xây dựng môi trường trong lớp:**  + Góc nghệ thuật: Tranh mẫu; Tranh rỗng một số hành vi giữ vệ sinh cơ thể: rửa tay khi bẩn, đi dép đúng đôi, đeo khẩu trang, cắt móng tay...  + Góc bác sĩ: Tranh quy tắc 5K, các bước rửa tay rửa mặt, đeo khẩu trang đúng cách, súc miệng.  + Góc sách truyện: Bổ sung thêm truyện, album về bản thân. Tranh truyện: “Mỗi người một việc”. | - **Công tác tuyên truyền:**  + Nội dung tuyên truyền: Mục tiêu giáo dục chủ đề nhánh: “Món ăn tôi yêu thích”; Hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo chế độ sinh hoạt của trẻ tại lớp; Bài hát “Mời bạn ăn” “Đi ngủ”..., bài thơ “Ăn” “Xấu lắm anh Trư”.., câu chuyện “Gấu con bị sâu răng” “Lợn con sạch lắm rồi”....  + Chuẩn bị: Nhạc không lời các bài hát theo chủ đề nhánh “món ăn tôi yêu thích”, các video dạy trẻ theo mục tiêu cốt lõi (dạy hát “ Mời bạn ăn”, xếp tương ứng 1: 1, tung bóng lên cao bằng 2 tay, truyện “ Gấu con bị sâu răng”, dạy trẻ rửa mặt đúng cách); tranh ảnh một số món ăn quen thuộc(trứng rán, bánh đa canh, rau muống xào,..); Tranh giáo dục kĩ năng sống: giữ gìn vệ sinh: rửa tay rửa mặt, súc miệng, đeo khẩu trang.  + Xây dựng kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ theo mục tiêu cốt lõi, video gửi tới phụ huynh với các nội dung cần thực hiện trong chủ đề. (Trong điều kiện dịch bệnh trẻ không thể tới trường).  + Chuẩn bị đủ điều kiện phòng chống dịch cho trẻ tại lớp: Vệ sinh phòng nhóm, môi trường trong ngoài lớp sạch sẽ, khử khuẩn đồ dùng đồ chơi, vệ sinh sạch sẽ các đồ dùng cá nhân của trẻ tại lớp: khăn, ca, gối, chăn chiếu; chuẩn bị đầy đủ nước ấm cho trẻ.  - **Xây dựng môi trường trong lớp:**  + Góc nghệ thuật: Tranh mẫu; tranh rỗng một số món ăn quen thuộc: bánh đa canh, rau muống xào , thịt kho, trứng rán...  + Góc bác sĩ: Tranh các bước rửa tay rửa mặt, súc miệng, tháp dinh dưỡng, số loại thực phẩm giàu chất dinh dưỡng: thịt, cá, trứng, sữa,...  + Góc sách truyện: Bổ sung thêm truyện, album về một số món ăn quen thuộc. Tranh thơ chữ to: “Ăn”. | - **Công tác tuyên truyền:**  + Nội dung tuyên truyền: Mục tiêu giáo dục chủ đề nhánh: “Đồ dùng của tôi”; Hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo chế độ sinh hoạt của trẻ tại lớp; Bài hát “Đôi dép” “Chiếc khăn tay”..., bài thơ “Bé và mèo” ..., câu chuyện “Chú mèo đánh răng”....  + Chuẩn bị: Nhạc không lời các bài hát theo chủ đề nhánh “đồ dùng của tôi”, các video dạy trẻ theo mục tiêu cốt lõi (VĐ bò theo hướng thẳng , thơ “ Bé và mèo”, dạy hát “ Rửa mặt như mèo”, dạy trẻ nhận biết hình tròn hình vuông, hướng dẫn súc miệng nước muối); tranh ảnh một số đồ dùng đồ chơi, trang phục của bé (bóng, quần áo, mũ, ô tô..); Tranh giáo dục kĩ năng sống: biết đi giày dép và cất đúng nơi quy định, giữ gìn vệ sinh, súc miệng, đeo khẩu trang.  + Xây dựng kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ theo mục tiêu cốt lõi, video gửi tới phụ huynh với các nội dung cần thực hiện trong chủ đề. (Trong điều kiện dịch bệnh trẻ không thể tới trường).  + Chuẩn bị đủ điều kiện phòng chống dịch cho trẻ tại lớp: Vệ sinh phòng nhóm, môi trường trong ngoài lớp sạch sẽ, khử khuẩn đồ dùng đồ chơi, vệ sinh sạch sẽ các đồ dùng cá nhân của trẻ tại lớp: khăn, ca, gối, chăn chiếu; chuẩn bị đầy đủ nước ấm cho trẻ.  - **Xây dựng môi trường trong lớp:**  + Góc nghệ thuật: Tranh mẫu; tranh rỗng, khuôn in: giày dép, ô, mũ, quần áo ngắn tay, bóng, búp bê...; Mẫu làm từ các nguyên vật liệu (mũ, váy, ô tô..),...Các nguyên học liệu có sẵn: Vỏ hộp C, hộp sữa, vải vụn, rơm, vỏ trai, vỏ sò, đĩa nhạc hỏng, dây nylon, lõi giấy, …  + Góc bác sĩ: Tranh mặc trang phục phù hợp thời tiết, các bước rửa tay.  + Góc sách truyện: Bổ sung thêm truyện, album về một số trang phục, đồ dùng đồ chơi. Tranh thơ chữ to: “Bé và mèo”. |
| **Nhà trường** | - Xây dựng kế hoạch cùng với giáo viên tuyên truyền phụ huynh, các cơ quan xí nghiệp đóng trên địa bàn ủng hộ súng bắn nhiệt độ, nước sát khuẩn và khẩu trang dự phòng cho trẻ tại các lớp.  - Bổ sung các trang thiết bị phòng dịch: hóa chất khử khuẩn Cloramin B, súng bắn nhiệt độ, nước sát khuẩn và khẩu trang dự phòng cho trẻ các lớp.  - Nguyên học liệu: Tranh ảnh về chủ đề bản thân: bạn trai bạn gái, cơ thể bé, đồ dùng đồ chơi, tháp dinh dưỡng, trang phục của bé, tranh hành vi đúng sai giữ gìn vệ sinh cơ thể. Keo con chó 1 hộp, nến dính 2 cây, băng dính xốp 2 cuộn, bìa đúp lếch 3 tờ, dây nylon 1 cuộn, bóng kính 2m, khăn giấy khô 1 hộp.  - Bổ sung 3 bộ mô hình lắp ráp (ngôi nhà, người, ô tô…). | | | |
| **Phụ huynh** | - Đo nhiệt độ, chuẩn bị khẩu trang đầy đủ cho con khi tới trường; Cho trẻ ăn mặc phù hợp thời tiết, chú ý vệ sinh cá nhân.  - Sưu tầm ủng hộ lớp tranh ảnh về bé trai bé gái, một số món ăn quen thuộc, trang phục, đồ dùng đồ chơi của bé;  - Ủng hộ lớp một số nguyên vật liệu sẵn có tại gia đình như: Vỏ hộp, lọ sữa, lõi giấy, đốc lịch, ống hút, lá chuối khô, rơm khô, thùng cat tông...  *\* Phối hợp cùng giáo viên*  - Trò chuyện cung cấp cho trẻ những kiến thức về chủ đề như: Tên, tuổi, giới tính của trẻ; Tên gọi, đặc điểm, tác dụng của các bộ phận trên cơ thể; một số món ăn quen thuộc; Trang phục, đồ dùng đồ chơi của trẻ.  - Kể chuyện, đọc thơ, hát cùng con về chủ đề bản thân(“Bạn có biết tên tôi”, “chơi ngón tay”, “mời bạn ăn”, “ rửa mặt như mèo”...  - Hướng dẫn con cùng làm một số việc để giữ gìn vệ sinh cơ thể( đeo khẩu trang, rửa tay khi bẩn..). | | | |
| **Trẻ** | - Tham gia cùng cô làm một số đồ chơi, đồ dùng về bản thân.  - Trẻ biết đặc điểm, giới tính bạn trai bạn gái.  - Có tâm thế vui vẻ, phấn khởi, tích cực khi tham gia vào các hoạt động.  - Tham gia sưu tầm nguyên học liệu cùng bố mẹ. | - Cùng cô sưu tập một số tranh ảnh về giữ gìn vệ sinh cơ thể.  - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, tác dụng của các bộ phận trên cơ thể.  - Biết đeo khẩu trang, sát khuẩn tay, rửa tay bằng nước rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi thấy tay bẩn.  - Có tâm thế vui vẻ, phấn khởi, tích cực khi tham gia vào các hoạt động. | - Cùng cô sưu tập một số tranh ảnh một số món ăn quen thuộc.  - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, màu sắc của một số món ăn quen thuộc.  - Có tâm thế vui vẻ, phấn khởi, tích cực khi tham gia vào các hoạt động.  - Tham gia sưu tầm nguyên học liệu cùng bố mẹ. | - Album, bộ sưu tập về trang phục, đồ dùng đồ chơi của bé.  - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, tác dụng , màu sắc của trang phục, đồ dùng đồ chơi ;  - Có tâm thế vui vẻ, phấn khởi, tích cực khi tham gia vào các hoạt động. |

**III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ: “BẢN THÂN”**

| **tt** | **Hoạt động** | | | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | | | | | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **1** | **Đón trả trẻ** | | | **\* Đón trẻ**  - Mở cửa thông thoáng phòng nhóm, lau dọn vệ sinh nhà cửa.  ***-*** *Trao đổi với phụ huynh:*  *+* Về tình trạng sức khỏe của trẻ và kí đầy đủ sổ giao nhận tình trạng sức khỏe.  + Trao đổi về công tác đảm bảo an toàn khi đưa trẻ đến lớp trong tình hình dịch bệnh đang diễn biến phức tạp: Đeo khẩu trang, đo thân nhiệt cho trẻ khi tới lớp; Không cho trẻ đến lớp nếu có các triệu chứng: sốt trên 37,5 độ C, ho, khó thở, sổ mũi...; Thực hiện tốt thông điệp 5K, quét mã QR hoặc khai báo y tế, chú ý theo dõi, chăm sóc sức khỏe trẻ trao đổi với giáo viên hằng ngày để nắm bắt và có biện pháp cụ thể.  + Chế độ dinh dưỡng, vận động của trẻ thừa cân, béo phì, suy dinh dưỡng.  + Trang phục của trẻ phù hợp với thời tiết.  *- Rèn trẻ thói quen:*  + Nhắc trẻ chào hỏi lễ phép và đeo khẩu trang đúng cách, tự xịt sát khuẩn tay trước khi vào lớp.  \* Dạy trẻ chào đủ câu: “Con chào cô ạ!”, “Con chào mẹ ạ!”.  + Quan sát, nhắc nhở để giầy dép và đồ dùng các nhân đúng nơi quy định.  + Không đi chân đất vào nhà vệ sinh.  *- Trò chuyện với trẻ:*  + Trò chuyện với trẻ giúp trẻ kể về bản thân thông qua những câu hỏi gợi mở của cô: Họ và tên, tuổi, giới tính, ngày sinh nhật, dáng vẻ bên ngoài: cao (thấp), gầy (béo),…; Tên gọi các bộ phận trên cơ thể, các giác quan và tay phải tay trái của bản thân trẻ; Những điều trẻ thích và không thích trong ăn uống, trang phục. Một số quy định ở lớp ở nhà: Cất đồ chơi gọn gàng, không làm ồn; Trò chuyện với trẻ về một số trạng thái cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận.  - *Cho trẻ nghe nhạc, nghe hát các bài hát về chủ đề*: “Năm ngón tay ngoan”; “Thật đáng chê”; “Ru em”; “Cái bống”, ...  - *Cho trẻ nghe thơ, đồng dao*: “Đôi mắt của em”; “Bạn của bé”; “Tay đẹp”; “Ăn”, ...  **\* Trả trẻ:**  ***+*** *Với trẻ:*Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca); bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề “bản thân”.  - Nhắc nhở trẻ chơi hòa thuận với các bạn trong lớp.  - Trả đồ dùng cá nhân cho trẻ.  *+ Với phụ huynh:*  -Trao đổi về tình hình sức khỏe và các hoạt động trong ngày của trẻ với phụ huynh.  - Phụ huynh kí nhận trẻ đầy đủ. | | | | | *- Thường xuyên trao đổi với phụ huynh những bất thường về sức khỏe của trẻ một ngày ở lớp.*  *- Trao đổi với phụ huynh cháu Tiến Dũng ( thừa cân), Đức Tài*  *(suy dinh dưỡng).*  *(\*) Nội dung dành cho trẻ chậm nói, ít nói.*  *Dạy trẻ: Đức Tài, Minh Triết, Đức Trường chào và trả lời đủ câu.* |
| **2** | **Thể dục sáng** | | | ***\* Mục đích yêu cầu:***  - Trẻ có khả năng thực hiện các động tác, tập nhịp nhàng các động tác của bài thể dục phát triển chung theo cô.  - Rèn luyện thể lực và phát triển cơ tay, cơ chân, lưng bụng.  - Trẻ hứng thú tham gia tập thể dục.  ***\* Chuẩn bị:***  - Mỗi trẻ 2 quả bông, sắc xô; Sân tập sạch, rộng, bằng phẳng; Nhạc các bài hát: “Thật đáng yêu”, “Bé khỏe bé ngoan”, …  ***\* Khởi động:***  - Trẻ đi theo đội hình vòng tròn, đi với các kiểu đi: đi thường, đi kiễng, đi khom lưng, đi nhanh, đi chậm, chạy nhanh, chạy chậm theo hiệu lệnh của cô sau đó về 3 hàng ngang giãn cách đều.  ***\* Trọng động:*** Tập các động tác phát triển chung kết hợp với quả bông theo nhạc bài hát: “Bé khỏe bé ngoan”.  **- Hô hấp:** Hít vào thở ra kết hợp thổi nơ.  **- Tay:** Hai tay đưa sang ngang, đưa lên cao. **- Lưng, bụng:** Đứng nghiêng người sang bên. **- Chân:** Bước lên phía trước, bước sang ngang.  **- Bật:** Bật tại chỗ  + Trò chơi vận động: Giấu tay.  ***\* Hồi tĩnh:***  Trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân tập. | | | | | *- Khuyến khích cháu Khánh An, Gia Bảo hưởng ứng tập cùng cô và các bạn.*  *Một cô đứng cạnh tập cùng trẻ.* |
| **3** | **Hoạt động học** | **N1** | | *Ngày 04/10/2021*  **Phát triển ngôn ngữ**  - Dạy: “Vè cảm xúc”.  *(EL 40)* | *Ngày 05/10/2021*  **Phát triển nhận thức**  - Tìm hiểu về tên, tuổi giới tính của bản thân.  *(EM 12)* | *Ngày 06/10/2021*  **Phát triển thẩm mĩ**  - Dạy hát: “Cùng múa vui”.  *(EL 32)* | *Ngày 07/10/2021*  **Phát triển thể chất**  - VĐCB: Đi kiễng gót liên tục 3m. | *Ngày 08/10/2021*  **Phát triển thẩm mĩ**  - Vẽ tóc cho bạn. |  |
| **N2** | | *Ngày 11/10/2021*  **\* Phát triển ngôn ngữ**  - Truyện: “Đôi tai tôi dài quá”. | *Ngày 12/10/2021*  **\* Phát triển Nhận thức**  - Nhận biết tay phải tay trái của bản thân. | *Ngày 13/10/2021*  **\*Phát triển thẩm mĩ**  - Dạy vận động minh hoạ bài hát: "Chơi ngón tay".  *(EL 40)* | *Ngày 14/10/2021*  **\*Phát triển thể chất**  - VĐCB: Chạy thay đổi hướng theo đường dích dắc.  *(EL 29)* | *Ngày 15/10/2021*  **Phát triển TC và KNXH**  - Dạy trẻ kĩ năng đeo khẩu trang đúng cách. |  |
| **N3** | | *Ngày 18/10/2021*  **\* Phát triển ngôn ngữ**  - Truyện: “Gấu con bị sâu răng”.  *(EL 6)* | *Ngày 19/10/2021*  **\*Phát triển thẩm mĩ**  - Dạy hát: “Mời bạn ăn”. | *Ngày 20/10/2021*  **\*Phát triển TC và KNXH**  - Món ăn bé thích. | *Ngày 21/10/2021*  **\* Phát triển nhận thức**  - Xếp tương ứng 1-1.  *(EM 15)* | *Ngày 22/10/2021*  **Phát triển thể chất**  - VĐCB: Tung bóng lên cao bằng 2 tay. |  |
| **N4** | | *Ngày 25/10/2021*  **Phát triển thể chất**  - VĐCB: Bò theo hướng thẳng. | *Ngày 26/10/2021*  **\* Phát triển ngôn ngữ**  - Thơ: “Bé và mèo”. | *Ngày 27/10/2021*  **\*Phát triển thẩm mĩ**  - Dạy hát: “Rửa mặt như mèo”.  *(EL 40)* | *Ngày 28/10/2021*  **\* Phát triển Nhận thức**  - Nhận biết hình vuông – hình tròn.  *(EM 27, EM 29)* | *Ngày 29/10/2021*  **\*Phát triển thẩm mĩ**  - Dạy trẻ: Nặn vòng tay. |  |
| **4** | **Hoạt động ngoài trời** | **N 1** | | *Ngày 04/10/2021*  - **Chuẩn bị:** Một số đồ dùng đồ chơi để trẻ làm thí nghiệm như: Lá cây, sỏi, bóng nhựa nhỏ, miếng  xốp, đá cuội, màu nước.  - **Hoạt động**  + Quan sát có mục đích: Quan sát vật chìm, nổi. (*Áp dụng thẻ* *EM 60: “Hãy dự đoán: Chìm hay nổi?”)*  + TC dân gian: Lộn cầu vồng.  + Chơi tự do tại khu vực cát nước: Xếp sỏi, In khuôn cát, sàng cát, kéo xe ô tô chở cát, câu cá...  Trò chơi: Nước đổi màu. | *Ngày 05/10/2021*  - **Chuẩn bị:** Rổ đựng lá cây, găng tay ni lông (đủ cho trẻ).  - **Hoạt động:**  + Quan sát có mục đích: Quan sát cây bưởi  *(Áp dụng thẻ* *EL 1: “Tôi nhìn thấy”)*  + TCVĐ: Gió thổi cây đung đưa.  + Trẻ nhặt lá cây trên sân trường cùng cô(Cô cùng trẻ phân loại lá đẹp để sử dụng trong góc chơi nghệ thuật).  + Chơi tự do tại khu vực nghệ thuật: làm kèn con sâu từ lá chuối và thổi.  Chơi biểu diễn với bộ nhạc cụ. | *Ngày 06/10/2021*  - **Chuẩn bị:** Bàn cờ cắp cua, sỏi, đồ chơi sẵn có ở góc bán hàng, khăn bịt mắt.  - **Hoạt động:**  + Quan sát có mục đích: Quan sát bầu trời.  + TCVĐ: Bịt mắt bắt dê.  + Chơi tự do tại khu vực dân gian với các trò chơi: Cua cắp, bán hàng chợ quê...  Chơi các đồ chơi ngoài trời: Xích đu, cầu trượt, bập bênh... | *Ngày 07/10/2021*  - **Chuẩn bị:**  + Khăn lau, bình tưới cây.  + Khu vực quan sát cây vú sữa sạch sẽ.  - **Hoạt động:**  + Quan sát có mục đích: Quan sát cây vú sữa.  *(Áp dụng thẻ* *EM 43: “Khám phá cây xanh”)*  + TCVĐ: Đi kiễng gót.  + Chơi tự do tại khu vực khám phá: Quan sát và gắn sự phát triển của chậu cây hành.  Trẻ cùng cô tưới nước, lau lá cây góc thiên nhiên. | *Ngày 08/10/2021*  - **Chuẩn bị:** Cà kheo, bao bố, cổng chui, quả còn, cột ném còn…  - **Hoạt động:**  + Quan sát có mục đích: Quan sát tranh tường (vẽ TC: Dung dăng dung dẻ).  + TC dân gian: Dung dăng dung dẻ.  + Chơi tự do tại khu vực phát triển vận động: Đi cà kheo, nhảy bao bố, chui qua cổng, ném còn... | *- Quan tâm phát triển vận động cho trẻ:*  *+ Thừa cân, béo phì: Tiến Dũng.*  *+ Trẻ suy dinh dưỡng: Đức Tài.* |
| **N2** | | *Ngày 11/10/2021*  - **Chuẩn bị:** Một số bông hoa có mùi thơm.  + Khu vực đường dích dắc sạch sẽ.  + Găng tay ni lông( đủ cho trẻ), rổ nhựa.  - **Hoạt động**  + Quan sát có mục đích: Một số bông hoa.  TC: Ngửi mùi đoán tên.  *(Áp dụng thẻ EM 56: “Phân loại dựa vào các giác quan”)*  + TCVĐ: Chạy theo đường dích dắc.  + Chơi tự do tại khu vực cát nước: Thử nghiệm dòng chảy của nước, tạo hình con vật bằng cát, làm tranh cát...  Trẻ nhặt rác trên sân trường và bỏ vào thùng rác cùng cô. | *Ngày 12/10/2021*  - **Chuẩn bị:** Khu vực quan sát cây nhãn sạch sẽ.  + Sỏi, chai nhựa.  + Màu nước, giấy A4, khăn lau tay.  - **Hoạt động:**  + Quan sát có mục đích: Quan sát cây nhãn.  *(Áp dụng thẻ* *EM 43: “Khám phá cây xanh”)*  + TCVĐ: Thỏ xám rửa mặt.  + Chơi tự do tại khu vực nghệ thuật: trẻ tạo đồ chơi âm nhạc từ sỏi, chai nhựa và biểu diễn âm nhạc với nhạc cụ tự tạo. (*EL 37: “Sáng tác nhạc”)*  Trò chơi: In bàn tay. | *Ngày 13/10/2021*  - **Chuẩn bị:** Khu vực đường đi bằng sỏi sạch sẽ.  + Món ăn, sản phẩm của địa phương.  + Giấy màu, xốp…  + Đất nặn, tượng, màu nước, bút lông, khăn lau tay.  - **Hoạt động:**  + Quan sát có mục đích: Quan sát đôi bàn chân bé.  TC: Trải nghiệm đôi bàn chân.  + TCVĐ: Ai bước dài hơn?  *(EM 22: “Que nào dài hơn?”*  + Chơi tự do tại khu vực chợ quê: nặn tò he; Làm bánh kẹo, bánh đa, giò, tô tượng,...  Chơi các đồ chơi ngoài trời: Đu rồng, đu quay... | *Ngày 14/10/2021*  - **Chuẩn bị:**  + Rổ đựng lá cây, găng tay ni lông cho trẻ.  + Khu vực quan sát cây hồng xiêm sạch sẽ.  - **Hoạt động:**  + Quan sát có mục đích: Quan sát cây hồng xiêm.  + TCVĐ: Nu na nu nống.  + Chơi tự do tại khu vực khám phá: Quan sát và gắn sự phát triển của chậu cây hành.  Trẻ cùng cô nhặt lá cây úa, rụng ở góc thiên nhiên. | *Ngày 15/10/2021*  - **Chuẩn bị:** Chuông gió, đàn.  - **Hoạt động:**  + Quan sát có mục đích: Quan sát chuông gió.  TC: Lắng nghe âm thanh.  *(Áp dụng thẻ EM 56: “Phân loại dựa vào các giác quan”)*  + TCVĐ: Đi theo nhịp điệu.  (*Áp dụng thẻ* EL 29)  + Chơi tự do tại khu vực phát triển vận động: Bowling, đánh gôn, đá bóng...  Xem sách, truyện của dự án. |  |
| **N3** | | *Ngày 18/10/2021*  - **Chuẩn bị:** Khu vực quan sát cây xoài sạch sẽ.  + Bóng nhựa đủ cho trẻ.  + Màu nước, chai nhựa, ca nhựa, sỏi, khăn lau tay…  **- Hoạt động**  + Quan sát có mục đích: Quan sát cây xoài.  *(Áp dụng thẻ EL 1: “Miêu tả đồ vật”)*  + TCVĐ: Tung bóng.  + Chơi tự do tại khu vực cát nước: Đong nước vào chai, chơi sỏi, in khuôn cát, kéo xe ô tô chở cát, câu cá...  Trò chơi: Nước đổi màu. | *Ngày 19/10/2021*  - **Chuẩn bị:** Ống nhòm, khăn bịt mắt.  + Nhạc cụ âm nhạc: Đàn T’rưng, ghi ta, chuông gió, màu nước, bút lông, tượng tô.  - **Hoạt động:**  + Quan sát có mục đích: Quan sát bầu trời.  *(Áp dụng thẻ* *EL 2: “Tôi nhìn thấy”)*  + TCVĐ: Bịt mắt bắt dê.  + Chơi tự do tại khu vực nghệ thuật: chơi đàn T’rưng, ghi ta; bé làm ca sĩ; nghe âm thanh chuông gió; vẽ tranh, tô tượng,... | *Ngày 20/10/2021*  - **Chuẩn bị:** Khu vực quan sát cây mùng tơi.  + Bộ đồ chơi kéo cưa lừa xẻ, hạt gấc, giỏ.  **- Hoạt động:**  + Quan sát có mục đích: Quan sát cây mùng tơi.  + TCVĐ: Mèo đuổi chuột.  *(EL 4: “Đi quanh vòng tròn”)*  + Chơi tự do tại khu vực dân gian: Chơi các trò chơi dân gian: Kéo cưa lừa xẻ, nu na nu nống, ghắp hạt bỏ giỏ,...  Chơi các đồ chơi ngoài trời: Đu quay, đu rồng, thú nhún... | *Ngày 21/10/2021*  - **Chuẩn bị:**  + Hộp quà, một số loại quả: Cam, chuối, thanh long.  + Tủ sách 50K, một số sách truyện dự án.  + Chợ quê: rau, quả, bánh đa, giò, bánh kẹo, món ăn địa phương.  - **Hoạt động:**  + Quan sát có mục đích: Một số loại quả.  TC: Sờ đoán tên quả.  + TCVĐ: Thỏ xám rửa mặt.  + Chơi tự do tại khu vực tủ sách 50K của khu trường: Xem sách truyện sáng tạo, sách truyện dự án, kể chuyện sáng tạo,...  Chơi chợ quê: Bán các loại rau, quả, món ăn của địa phương. | *Ngày 22/10/2021*  - **Chuẩn bị:**  + Chong chóng các màu.  + Đồ dùng góc vận động: Bơm xe, đồ chơi đập chuột, vòng thể dục.  + Khu vực vòm cây sạch sẽ, rổ đựng lá cây.  - **Hoạt động:**  + Quan sát có mục đích: Thời tiết.  TC: Nghe tiếng gió thổi.  *(Áp dụng thẻ EM 56: “Phân loại dựa vào các giác quan”)*  + TCVĐ: Chơi chong chóng.  + Chơi tự do tại khu vực phát triển vận động: Bơm xe đạp, đập chuột, bật vào các ô vòng, chui qua vòm cây,...  Nhặt lá cây (cô cùng trẻ phân loại, lựa chọn lá) |  |
|  |  | **N4** | | *Ngày 25/10/2021*  - **Chuẩn bị:** Khu vực quan sát cây hoa đồng hồ sạch sẽ.  + Khuôn in đồ chơi, đồ chơi câu cá, chậu nước, ủng nhựa (5-6 đôi).  - **Hoạt động**  + Quan sát có mục đích: Cây hoa đồng hồ.  + TCVĐ: Xi bô khoai.  *(EM 41: Đi tìm và chạm vào)*  + Chơi tự do tại khu vực cát nước: tạo hình đồ chơi bằng cát, lội nước, cát khô cát ướt câu cá...  Thực hành đi trên cát. | *Ngày 26/10/2021*  - **Chuẩn bị:** Khu vực quan sát cầu trượt sạch sẽ.  + Sỏi, cành cây khô, lá cây.  + Màu nước, giấy A4, bông tăm, khăn lau tay.  - **Hoạt động:**  + Quan sát có mục đích: Cầu trượt.  + TCVĐ: Trời nắng trời mưa.  + Chơi tự do tại khu vực nghệ thuật: trẻ tạo đồ chơi âm nhạc từ thiên nhiên: sỏi, lá cây, cành cây. khô và biểu diễn âm nhạc với nhạc cụ tự tạo. (*EL 37: “Sáng tác nhạc”)*  Trò chơi: Tạo hình bằng que *(EM 47: “Tạo hình bằng que”)*, chấm màu nước. | *Ngày 27/10/2021*  - **Chuẩn bị:** Khu vực núi đá sạch sẽ.  + Các loại trang phục, một số đồ dùng đồ chơi của trẻ: mũ, kính, dép, tò he, búp bê.  - **Hoạt động:**  + Quan sát có mục đích: Núi đá.  TC: Bước lên xuống bậc.  + Trò chơi dân gian: Dung dăng dung dẻ.  + Chơi tự do tại khu vực chợ quê: bán trang phục, một số đồ dùng đồ chơi của trẻ: mũ, kính, dép, tò he, búp bê,...  Chơi các đồ chơi ngoài trời: bập bênh, nhà bóng. | *Ngày 28/10/2021*  - **Chuẩn bị:**  + Rổ đựng lá cây, găng tay ni lông.  + Khu vực quan sát bảng tuyên truyền 5K.  + Một số vật chìm nổi: lá cây, nắp chai, sỏi, kẹp giấy,…  - **Hoạt động:**  + Quan sát có mục đích: Bảng tuyên truyền 5K.  + TCVĐ: Ếch nhảy.  + Chơi tự do tại khu vực cát nước: Thử nghiệm vật chìm vật nổi.  Trẻ cùng cô nhặt lá cây úa, rụng ở góc thiên nhiên. | *Ngày 29/10/2021*  - **Chuẩn bị:** Khu vực quan sát cây dây leo sạch sẽ.  + Đồ chơi góc vận động: túi cát, dây kéo co, cà kheo, lá sen.  + Một số truyện dự án.  - **Hoạt động:**  + Quan sát có mục đích: Cây dây leo.  + Trò chơi dân gian: Lộn cầu vồng.  + Chơi tự do tại khu vực phát triển vận động: ném còn, kéo co, đi cà kheo, ếch bật lá sen,...  Xem sách, truyện của dự án. |  |
| **5** | **Vệ sinh, ăn, ngủ** | | | **\* Giờ vệ sinh:**  *- Tiếp tục rèn trẻ thói quen*  + Trẻ tập luyện thói quen xếp hàng làm vệ sinh, không chen lấn xô đẩy nhau.  + Hướng dẫn trẻ các thao tác rửa mặt, rửa tay bằng xà phòng.  + Rèn trẻ thói quen đi vệ sinh đúng nơi quy định. Biết xin phép cô khi có nhu cầu vệ sinh.  *- Dạy trẻ:*  + Bê ghế đúng cách bằng 2 tay ngồi vào bàn ăn cơm.  **\* Giờ ăn:**  - Đọc thơ “Giờ ăn” tạo hứng thú cho trẻ.  - Trò chuyện về món ăn trong ngày và lợi ích của việc ăn uống đủ chất, đủ lượng. Trẻ ăn nhận ra mùi, nói được vị của món ăn.  - Nhắc nhở trẻ không cười đùa trong ăn uống, dễ gây sặc, hóc.  - Mời phụ huynh tham quan bếp ăn của nhà trường và chăm sóc trẻ ăn cùng giáo viên  **\* Thực hành một số nề nếp tốt trong ăn uống:**  - Trẻ biết cầm thìa đúng cách và xúc cơm ăn gọn gàng không rơi vãi.  - Rèn trẻ nhặt cơm vãi, không lấy tay bốc thức ăn, xúc thức ăn của bạn.  - Ăn cơm xong biết cất bát thìa, ghế đúng nơi quy định, lau miệng, uống nước, súc miệng nước muối và đi vệ sinh đúng nơi quy định.  **\* Giờ ngủ:**  - Tạo thói quen nghe nhạc nhẹ nhàng (dân ca, hát ru) trước giờ ngủ: Ru em, cái bống, ầu ơi...  - Trẻ biết lấy gối nằm ngủ ngay ngắn theo sự hướng dẫn của cô.  - Sắp xếp trẻ khó ngủ vị trí gần cô quan sát và dỗ dành trẻ ngủ. | | | | | *- Lưu ý những trẻ Tài, Minh Triết, Đức Trường còn hạn chế về ngôn ngữ, chưa biết gọi cô khi có nhu cầu đi vệ sinh.*  *- Tập ăn thức ăn, canh rau cho trẻ: Ngọc Châm.*  *- Lưu ý trẻ khó ngủ: Tâm, Đức Tài.* |
| **6** | **Hoạt động chiều** | | **N1** | *Ngày 04/10/2021*  - Trò chuyện với trẻ về một số thói quen tốt: Đi giày dép đúng đôi. | *Ngày 05/10/2021*  - Làm album, bộ sưu tập bạn trai, bạn gái. | *Ngày 06/10/2021*  - Ôn “Vè cảm xúc”.  - Múa hát: “Khuôn mặt cười”.*(EL 40)* | *Ngày 07/10/2021*  - Trò chuyện với trẻ để trẻ kể về bản thân: Tên, tuổi, giới tính.  *(EM 12)* | *Ngày 08/10/2021*  - Phối hợp cùng phụ huynh tổ chức tiệc sinh nhật T10 cho trẻ - Múa hát: “Chúc mừng sinh nhật” | *Các cháu sinh nhật T10: Gia Bảo, Thiện Nhân, Đức Trường.* |
| **N 2** | *Ngày 11/10/2021*  - Trò chơi: Hát và chỉ đúng vào các bộ phận trên cơ thể.*(EL 40)* | *Ngày 12/10/2021*  - Đọc đồng dao: “Tay đẹp”.  - Trò chơi: Gọi tên chỉ đúng. | *Ngày 13/10/2021*  - Trò chuyện về một số thói quen tốt: Đeo khẩu trang khi đến lớp và đến nơi đông người. | *Ngày 14/10/2021*  - Nghe truyện: “Câu chuyện của tay phải tay trái”.  - Chơi in bàn tay. | *Ngày 15/10/2021*  - Ôn: VĐMH bài hát “Chơi ngón tay”.  - Trẻ cùng cô lau dọn các góc chơi. |  |
| **N3** | *Ngày 18/10/2021*  - Trò chuyện với trẻ về một số thói quen tốt trong vệ sinh, ăn uống để giữ gìn sức khỏe. | *Ngày 19/10/2021*  - Trẻ chơi góc nấu ăn.  - Trò chơi: Nhanh tay chọn đúng. | *Ngày 20/10/2021*  - Nghe thơ: “Bạn của bé”, đồng dao “ Ăn”.  - Trò chơi: Các giác quan và chức năng của chúng. | *Ngày 21/10/2021*  - Làm album: Các món ăn bé thích.  - Múa hát: “Mời bạn ăn”. | *Ngày 22/10/2021*  - Trẻ cùng cô lau dọn các góc chơi.  - Nhận xét nêu gương bé ngoan cuối tuần. |  |
| **N4** | *Ngày 25/10/2021*  - Trò chuyện với trẻ để trẻ kể về bản thân: sở thích của bé. | *Ngày 26/10/2021*  - Trò chuyện: về một số thói quen giữ gìn sức khỏe: Đeo khẩu trang, tập thể dục. | *Ngày 27/10/2021*  - Làm album: Đồ dùng đồ chơi của bé. | *Ngày 28/10/2021*  - Trò chơi: Hát và chỉ vào các bộ phận trên cơ thể.  *(EL 40)* | *Ngày 29/10/2021*  - Đóng chủ đề:  Biểu diễn văn nghệ.  - Nhận xét nêu gương bé ngoan. |  |

**V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT**

| **tt** | **Tên góc chơi** | | **Mục đích – Yêu cầu** | **Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi** | **Chuẩn bị** | | **Phân phối vào nhánh** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
| **1** | **Góc phân vai**  *(EL 39: Cùng chơi đóng vai)* | **Nấu ăn**  *“Món ăn bé thích”* | - Trẻ biết gọi tên một số món ăn quen thuộc.  - Biết sử dụng đúng chức năng của đồ dùng nấu ăn.  - Thực hiện các thao tác đơn giản để chế biến một số món ăn.  - Trẻ biết bày bàn ăn.  - Chấp nhận chơi cùng bạn trong nhóm chơi, biết thu dọn đồ dùng đồ chơi gọn gàng sắp đặt đúng nơi quy định sau khi chơi xong. | Trẻ thực hiện các công việc:  - Đeo thẻ và mặc trang phục nấu ăn.  - Đi chợ mua thực phẩm.  - Chuẩn bị đồ dùng nấu ăn.  - Sơ chế thực phẩm, thực hiện các thao tác nấu ăn.  - Bày bàn ăn, mời khách vào ăn và thu dọn đồ dùng. | - Thẻ đeo cho trẻ.  - Album, menu một số món ăn quen thuộc.  - Bộ đồ chơi nấu ăn: bếp, nồi, chảo, bếp ga, bát, thìa, cốc, đĩa, làn, dao thớt...  - Mũ, tạp dề, khăn trải bàn, lọ hoa...  - Một số thực phẩm:  + Rau, củ, quả, đùi gà, trứng, tôm, cua, cá...  + Các loại gia vị đồ chơi: Bột canh, muối, bột ngọt, hạt nêm, đường... | | x | x | x | x |
| **Bác sỹ** | - Trẻ đóng bác sĩ, y tá biết tập làm một số thao tác khám bệnh đơn giản của bác sĩ, y tá.  - Trẻ lắng nghe, hỏi han, dặn dò bệnh nhân. | - Trẻ vào góc chơi mặc trang phục bác sĩ, chuẩn bị đồ dùng khám, nhắc nhở người đến khám biết ngồi chờ đến lượt.  - Trẻ thực hiện các thao | - Đồ chơi góc bác sĩ: Ống nghe, kim tiêm, bông băng và các vỏ hộp thuốc…  + Kính chắn giọt bắn, nước sát khuẩn, khẩu trang y tế, thuốc văc xin phòng covid-19… | | x | x | x | x |
| *“Phòng khám đa khoa”* | - Có ý thức giữ gìn đồ dùng đồ chơi. | tác khám bệnh, phát thuốc, dặn dò người bệnh chăm sóc sức khỏe, tuân thủ 5K.  - Trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi gọn gàng sau khi chơi xong. | + Quần áo bác sĩ 2 bộ, sổ y bạ, bàn ghế…  - Hình ảnh tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh Covid -19: 5K, chăm sóc trẻ F0 tại nhà. | |  |  |  |  |
| **Bán hàng**  *“Siêu thị bé thơ”* | - Trẻ biết bày các mặt hàng theo chủng loại gọn gàng.  - Lấy đúng hàng cho khách.  - Biết chào mời, cảm ơn và giao tiếp nhẹ nhàng với khách. | Trẻ biết thực hiện các thao tác:  - Bày hàng, lau chùi giá hàng và đồ dùng đồ chơi.  - Mời chào khách, đưa hàng cho khách, nói giá tiền, nhận tiền bằng hai tay, chào và hẹn khách lần sau.  - Thu dọn, sắp xếp đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp sau khi chơi xong. | - Bảng giá, tiền, cân. | | x | x | x | x |
| - Đồ chơi: búp bê, lật đật, vòng, khung ảnh bạn trai, bạn gái… | | x |  |  |  |
| - Đồ chơi: Khẩu trang, găng tay, kính,… | |  | x |  |  |
| - Đồ chơi: Một số thực phẩm: Rau củ quả, tôm, cá... | | x | x | x |  |
| - Đồ chơi: Một số đồ dùng: Mũ, dép, kính chắn giọt bắn,… | |  |  |  | x |
|  | **Làm đẹp**  *“ Spa bé xinh”* | - Trẻ biết tập làm một số thao tác làm đẹp đơn giản: Gội đầu, sấy, uốn  tóc, buộc, tạo kiểu tóc, trang điểm.  - Trẻ lắng nghe, tư vấn cho khách hàng.  - Yêu cái đẹp, có ý thức giữ gìn đồ chơi. | - Trẻ biết thực hiện các thao tác:  + Sắp xếp, lau chùi đồ  dùng đồ chơi.  + Mời khách, phục vụ khách chu đáo: Gội đầu, sấy tóc, buộc tóc, cài nơ…đánh phấn, tô son…  + Chào và hẹn gặp lại khi khách ra về.  + Thu dọn, sắp xếp đồ dùng đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp khi chơi xong. | - Album: Các kiểu tóc, kiểu trang điểm.  - Đồ chơi:  + 1 bộ ghế có chỗ nằm để gội đầu, máy sấy tóc, lược, giây buộc tóc, nơ cài tóc, bím tóc, 3 bộ tóc giả (xoăn, dài, ngắn)…  + Bàn trang điểm có gương, bộ trang điểm,vòng tay, vòng cổ, bộ sơn móng, cắt móng tay… | | x | x |  | x |
| **2** | **\* Góc xây dựng.**  **Công trình của bé**  *“Kỹ sư nhí”* | | - Trẻ biết sử dụng một số đồ dùng đồ chơi, nguyên vật liệu để tạo thành công trình xây dựng.  - Biết xếp xen kẽ các nguyên vật liệu thành tường bao sân chơi, vườn cây. |  | - Đồ dùng đồ chơi xây dựng: Gạch, lõi chỉ, lắp nút, lắp ghép, hình khối, cây xanh, cây hoa, rau, cỏ…  - Bộ mô hình lắp ráp: người, nhà, xe ô tô.  + Mũ, quần áo bảo hộ, bay, bàn xoa… | | x | x | x | x |
|  |  | | - Xếp chồng xếp cạnh các khối, lắp ghép thành các khu vui chơi, mô hình người, nhà, đồ chơi...  - Chấp nhận hợp tác cùng bạn khi chơi. | - Xây dựng ngôi nhà của bé với các khu: Tường bao, cổng, nhà, cây xanh, ao cá,... | Mô hình gợi ý: Ngôi nhà của bé | | x |  |  |  |
| - Mô hình của bé: bộ mô hình lắp ráp người, nhà, xe ô tô. | - Mô hình người, nhà, xe ô tô. | |  | x |  |  |
| - Xây dựng vườn cây của bé với các khu: Trồng cây ăn quả, rau,… | - Mô hình gợi ý: Vườn cây ăn quả của bé | |  |  | x |  |
| - Xây dựng khu vui chơi: Tường bao, cổng, nhà bóng, bập bênh,…  - Thu dọn đồ dùng đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định sau khi chơi xong. | - Mô hình gợi ý khu vui chơi của bé. | |  |  |  | x |
| **3** | **\* Góc học tập.**  *“Cùng nhau thi tài”* | | - Trẻ nhận biết số lượng và sử dụng đúng từ “một” và “nhiều”.  - Biết chơi các loại bảng chơi khác nhau để ôn | **\* Làm quen với toán**  Trẻ chơi:  + Xếp lô gic, to – nhỏ, xếp theo chuỗi, phân biệt theo màu (Sử dụng thẻ | - Các bảng chơi. Tranh lô tô đồ dùng đồ chơi, trang phục, món ăn: các màu , to - nhỏ, theo chuỗi, các bài | | x | x | x | x |
|  |  | | luyện về số lượng, màu sắc và nhận biết, phân loại đồ dùng đồ chơi, trang phục của bé… | *EM 6: Tạo các hình mẫu, EM 7: Sao chép mẫu,EM 15: Đoán mẫu*) , nối 2 nhóm có số lượng tương ứng, gài đủ số lượng về đồ dùng đồ chơi, trang phục, món ăn bé thích.  + Ghép mô hình người, đồ dùng đồ chơi bé thích từ các hình học.  + Bài tập tô nối các giác quan, món ăn, đồ dùng đồ chơi có số lượng tương ứng; Tô nối các giác quan với các chức năng tương ứng; Tô nối các việc làm đúng để bảo vệ giác quan; Tô nối đồ dùng đồ chơi giống nhau; Tô nối đồ dùng đồ chơi với đúng công dụng của | tập tô nối 2 nhóm có số lượng tương ứng, gài đủ số lượng về đồ dùng đồ chơi trang phục, món ăn bé thích và mẫu xếp.  + Bảng chơi, các hình học    + Các bài tập nhỏ trên giấy A4 về tô nối số lượng tương ứng, tìm chức năng của các giác quan, bảo vệ các giác quan, tìm đồ dùng đồ chơi giống nhau, đồ dùng đồ chơi với công dụng, đồ dùng trang phục của bạn trai, bạn gái... | |  |  |  |  |
|  |  | |  | chúng; Tô nối đúng trang phục đồ dùng cho bạn trai, bạn gái...  + Bài tập tìm bóng cho bạn trai, bạn gái, các bộ phận trên cơ thể, các món ăn, đồ dùng đồ chơi của bé. | + Các bài tập nhỏ tìm bóng trên giấy A4 về bạn trai, bạn gái, các bộ phận trên cơ thể, các món ăn, đồ dùng đồ chơi của bé. | |  |  |  |  |
| **\* Khám phá** |  | |  |  |  |  |
| + Phân biệt bạn theo đặc điểm *( Sử dụng thẻ EM 20: “Phân nhóm”).*  *+* Phân biệt trang phục  cho bạn trai – bạn gái  *( Sử dụng thẻ EM 20: “Phân nhóm”).*  + Phân biệt cảm xúc:  Vui - buồn - sợ hãi -  tức giận.  + Phân biệt hành vi đúng  sai với người lớn, với bạn | + Bảng chơi - Hình ảnh bạn cao, thấp; béo, gầy; tóc dài, ngắn,…  + Bảng chơi - Tranh trang phục cho bạn trai – bạn gái.  + Bảng chơi - Tranh các cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận.  + Bảng chơi - Hình ảnh hành vi đúng sai với người lớn, với bạn | | x |  |  |  |
|  |  | |  | + Chọn các hoạt động của đôi tay, đôi chân  + Chọn tay phải tay trái so với trẻ…  + Gắn hành vi đúng sai bảo vệ một số bộ phận trên cơ thể.  + Xếp quy trình rửa tay, đeo khẩu trang  + Ghép tranh: Khẩu trang, đôi găng tay.  + Phân biệt một số biểu hiện khi ốm (ho, chảy nước mũi, đau bụng, đau đầu). | + Bảng chơi - Tranh các hoạt động của đôi tay, đôi chân và các hoạt động khác  + Bảng chơi - Hình ảnh tay phải tay trái  + Bảng chơi - Hình ảnh những hành vi đúng sai bảo vệ một số bộ phận trên cơ thể.  + Bảng chơi - Hình ảnh các bước rửa tay, đeo khẩu trang đúng cách.  + Bảng chơi - Tranh mẫu và các miếng ghép khẩu trang, đôi găng tay.  + Bảng chơi - Hình ảnh một số biểu hiện khi ốm (ho, chảy nước mũi, đau bụng, đau đầu). | |  | x |  |  |
|  |  | |  | + Chọn các hoạt động yêu thương chăm sóc của người thân.  + Chọn món ăn bé thích  + Phân biệt món ăn có lợi, có hại cho sức khỏe *( sử dụng thẻ EM 20 phân nhóm)*  + Phân biệt hành vi đúng sai trong ăn uống. | | + Bảng chơi - Tranh các hoạt động yêu thương chăm sóc của người thân  + Bảng chơi - Hình ảnh món ăn, bánh kẹo, đồ uống.  + Bảng chơi - Hình ảnh món ăn có lợi, có hại cho sức khỏe.  + Bảng chơi - Tranh những hành vi đúng sai trong ăn uống |  |  | x |  |
| + Bé thích đồ chơi nào  + Sở thích của tôi | | + Bảng chơi - Hình ảnh đồ chơi quen thuộc (ô tô, búp bê, bóng, đồ trang điểm…)  + Bảng chơi - Tranh một số món ăn, trang phục, đồ chơi của bé, một số hoạt động (múa, hát, đá bóng, bóng, búp bê,…). |  |  |  | x |
|  |  | |  | + Tìm bạn cho tôi (Ghép đôi)  + Hành vi đúng sai với đồ dùng đồ chơi.  + Phân loại đồ dùng đồ chơi an toàn và không an toàn*( Sử dụng thẻ EM 20: phân nhóm) .* | | + Bảng chơi - Hình ảnh đôi tất, găng tay, giầy, dép, bàn tay, bàn chân,.....  + Bảng chơi - Hình ảnh hành vi đúng sai với đồ dùng đồ chơi.  + Bảng chơi - Hình ảnh đồ dùng đồ chơi an toàn và không an toàn. |  |  |  | x |
| **4** | **\* Góc văn học.**  *“Bé vui kể chuyện”* | | -Trẻ biết tự chọn sách để xem. Có khả năng nhìn tranh và mô tả hành động của các nhân vật trong tranh khi kể chuyện.  - Biết kể chuyện bằng rối.  - Biết nghe và hiểu nội dung câu chuyện, bắt chước được giọng nói của các nhân vật. | - Xem sách, tranh: truyện mua sẵn; truyện, thơ sáng tạo; album cô và trẻ cùng làm. | | - Sa bàn rối và que chỉ  - Quyển sách đa năng, quyển sách biết nói, giá để sách, giá để các con rối. Sách truyện, thơ mua sẵn: Đôi tai tôi dài quá, Những chiếc răng xinh, Gấu con bị sâu răng, … sách truyện, thơ sáng tạo: Sở thích của bé ; Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh; Món ăn bé yêu thích ; Bảo vệ các giác quan ; Cùng bé phòng chống dịch | x | x | x | x |
|  |  | | - Có khả năng “Đọc” các bài thơ, truyện chữ to, ca dao, đồng dao về chủ đề.  - Trẻ biết thể hiện biểu cảm, cử chỉ, điệu bộ của mình khi đọc.  - Trẻ có ý thức đọc, giữ  gìn sách và để sách đúng nơi quy định khi đọc xong. |  | | Covid-19…  Album về cơ thể bé, món ăn, đồ dùng đồ chơi bé thích. |  |  |  |  |
| - Đọc tranh thơ, truyện chữ to. | | - Thơ chữ to bài:“Ăn”, “Bé và mèo”.  - Truyện chữ to: “Đôi tai tôi dài quá”, “ Gấu con bị sâu răng”. |  | x | x | x |
| - Chơi và kể chuyện, đọc thơ với các con rối.  - Cất sách, tranh, con rối vào đúng nơi quy định. | | + Rối ống, rối hộp: Con gấu, bóng…  + Rối dẹt: Bộ rối dẹt câu chuyện “ Bé Minh Quân  dũng cảm” (Bé Minh Quân, bố, con mèo), trang phục bạn trai, bạn gái.  + Rối tay, ngón tay: Bạn trai, bạn gái với những bộ trang phục và kiểu tóc khác nhau. | x |  |  |  |
| + Rối ống: Khẩu trang, găng tay, kính chắn bọt …  + Rối ngón tay: chai nước sát  khuẩn, súng bắn nhiệt độ. |  | x |  |  |
|  |  | |  |  | | + Rối tay: Bộ rối tay câu chuyện “ Đôi tai tôi dài quá” (Thỏ Nâu, Thỏ bố, Thỏ Xám, Thỏ Bông). |  |  |  |  |
| - Các loại rối:  + Rối que: Một số loại rau củ, quả …  + Rối ống, rối hộp: Gà, mèo,…  + Rối tay, ngón tay: Bộ rối tay câu chuyện: “Gấu con bị sâu răng” (Sâu răng, Gấu con, Mèo, Thỏ, Rùa, Gấu mẹ, Bác sĩ), quả nho, dâu tây, táo,…  + Rối gập: Quả trứng… |  |  | x |  |
| + Rối hộp: Mũ, ô, ô tô, bóng..  + Rối dẹt: Váy, quần, áo, balo, giày dép, mũ nam, mũ nữ …  + Rối lò xo: Ong, bướm, chim... |  |  |  | x |
| **5** | **Góc**  **Nghệ thuật**  **- Tạo hình**  *“Bé khéo tay”* | | - Biết sử dụng các nguyên học liệu trang trí hoàn thiện tranh, mô hình đồ chơi, thời trang của bé.  - Trẻ biết ngồi đúng tư thế, tay trái giữ giấy, tay | - Trang trí, xé dán, làm đồ dùng đồ chơi, mô hình bạn trai bạn gái, khung tranh, ảnh bạn trai, bạn gái, trang phục, các loại rau củ quả từ nguyên học liệu. | | - Kéo 3 chiếc, hồ dán 3 lọ, khăn lau tay, giấy các màu, tranh rỗng một số đồ dùng đồ chơi, trang phục, rau củ quả.  - Tranh mẫu khổ giấy A5: Trang trí, xé dán, làm một số đồ dùng đồ chơi, trang phục, rau củ quả.  - Nguyên học liệu như: lõi giấy, vỏ hộp C, vỏ keo, hộp giấy, lá chuối , lá dừa, ống hút, dây đan tết, bóng kính. | x | x | x | x |
| + Mẫu: Mô hình bạn trai-bạn gái, trang phục, khung tranh, ảnh. | x |  |  |  |
| + Mẫu: khẩu trang, kính… |  | x |  |  |
| + Mẫu: Các loại rau của quả. |  |  | x |  |
| + Mẫu: Vòng tay, đồng hồ, kèn con sâu. |  |  |  | x |
| - Vẽ | | - Tờ kê, giấy A4, sáp màu, bàn thấp (2 cái). | x | x | x | x |
|  |  | | phải cầm bút vẽ các nét  thẳng, nét ngang, nét xiên, nét cong để tạo bức tranh đơn giản.  - Trẻ biết tô đều không nhoèn màu ra ngoài. |  | | - Tranh mẫu: Vẽ tóc. | x | x |  |  |
| - Tranh mẫu: Vẽ kẹo mút. |  |  | x | x |
| - Tô màu sáp, màu nước; chấm màu nước, nước đổi màu. | | - Tranh mẫu tô màu, chấm màu, thổi màu bạn trai, bạn gái, các loại trang phục, rau củ quả .  - Giấy vẽ A4, bút lông 5 chiếc, bút chấm màu 5 chiếc, màu nước 2 khay, màu sáp 3 hộp, khăn lau. | x | x | x | x |
| + Tranh rỗng : Bạn trai, gái,… | x |  |  |  |
| + Tranh rỗng: Một số bộ phận trên cơ thể bé, găng tay, khẩu trang, kính… |  | x |  |  |
| + Tranh rỗng: một số loại rau củ quả… |  |  | x |  |
| + Tranh rỗng: một số đồ dùng đồ chơi, trang phục của bé,… |  |  |  | x |
|  |  | | - Trẻ biết sử dụng các kỹ năng nặn như: Xoay  tròn, lăn dài, ấn bẹt.  - Trẻ biết cách in màu nước không nhoèn ra giấy.  - Bước đầu biết nhận xét các sản phẩm tạo hình theo mẫu.  - Trẻ biết thu dọn các đồ  dùng gọn gàng sau khi chơi. | Nặn: | | - 3 bảng con, 3 hộp đất nặn, khăn lau | x | x | x | x |
| + Mẫu nặn: Vòng tay, khẩu trang. | x | x |  |  |
| + Mẫu nặn: quả bóng, viên bi, quả cam, bánh,.. |  |  | x | x |
| Khuôn in: | | - Tranh mẫu, màu nước, bút lông, khăn lau. | x | x | x | x |
| - Khuôn in trang phục | x |  |  | x |
| - Khuôn in: bàn tay, bàn chân… |  | x |  |  |
| - Khuôn in: Một số loại quả, củ… |  |  | x |  |
| - Khuôn in đồ chơi: lật đật, ô tô,… |  |  |  | x |
| **Âm nhạc**  *“Tài năng âm nhạc nhí”* | | - Trẻ biết sử dụng các dụng cụ âm nhạc đúng chức năng, sáng tạo.  - Trẻ hát và vận động nhịp nhàng theo nhạc các bài hát của chủ đề. | - Trẻ sử dụng các dụng cụ âm nhạc để gõ, lắc, thổi theo phách nhịp các bài hát của chủ đề.  - Trẻ mặc các trang phục mới lạ để biểu diễn âm | | - Các loại nhạc cụ mua sẵn: Trống, mõ, thanh la, sắc xô, đàn, kèn, song loan...  - Một số đồ dùng đồ chơi sáng  tạo: Quả trứng âm nhạc, trống (làm từ hộp bánh, can nhựa), | x | x | x | x |
|  |  | | - Trẻ có ý thức thu dọn đồ dùng đồ chơi gọn gàng, sắp đặt đúng nơi quy định. | nhạc.  - Trẻ hát và vận động theo nhạc các bài hát của chủ đề.  - Trẻ thu dọn đồ dùng đúng nơi quy định sau khi chơi xong. | | mõ dừa, bộ gõ trứng, kèn lá cây, trống lắc, sắc xô từ vỏ lon, vỏ sữa chua, sỏi, chai nhựa với các loại hột hạt, dàn âm thanh tự tạo từ vung nồi, thùng sơn, hộp bánh, xô nhựa…  - Một số bộ váy áo, tự tạo, mới lạ tái chế từ: giấy báo, giấy màu, dây duy băng, dây nilon, bao gai, hộp sữa, lá cây, thùng catton, nilon các màu...  - Một số đồ dùng âm nhạc tự tạo: Mũ múa, nơ tay, nơ cài tóc, dải lụa...  - Nhạc các bài hát của chủ đề: “Cùng múa vui”, “Khuôn mặt cười”, “Chơi ngón tay”, “Mời bạn ăn”,“Rửa mặt như mèo”, “Khúc hát đôi bàn tay”, “Chiếc khăn tay”, “Em phòng chống Corona”... |  |  |  |  |

**VI. KẾ HOẠCH NGÀY CHỦ ĐỀ NHÁNH “ CƠ THỂ TÔI”**

|  |
| --- |
| **Thứ 2: ngày 11 tháng 10 năm 2021**  **Lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**  **Hoạt động học: Truyện: “Đôi tai tôi dài quá”**  **I. Mục đích yêu cầu**  - Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện và hiểu được nội dung câu chuyện.  - Rèn cho trẻ tính tập trung chú ý; phát triển ngôn ngữ, vốn từ, trả lời các câu hỏi rõ ràng, đủ câu, ngắn gọn.  - Trẻ hứng thú, tích cực, mạnh dạn, tham gia các hoạt động. Thông qua câu chuyện giáo dục trẻ yêu quý và bảo vệ các bộ phận trên cơ thể.  **II. Chuẩn bị**  **1. Đồ dùng của cô:**  - Máy vi tính, tivi, powerpoint tranh truyện ‘‘Đôi tai tôi dài quá”.  - Sân khấu kể chuyện rối tay. Rối tay các nhân vật: Thỏ Nâu, Thỏ bố, Thỏ Xám và Thỏ Bông.  - Nhạc bài hát: “Nào! Chúng ta cùng tập thể dục”.  **2. Đồ dùng của trẻ:**  - Trang phục gọn gàng, 5-10 ghế ngồi cho trẻ.  **III. Tổ chức hoạt động**  **1. Hoạt động 1: *“Biểu diễn cùng tai xinh”***  - Cô cùng trẻ biểu diễn bài hát: “Nào! Chúng ta cùng tập thể dục”.  - Cô trò chuyện với trẻ:  + Bài hát nhắc đến giác quan nào?  + Tai dùng để làm gì?  - Cô dẫn dắt vào câu chuyện : “Đôi tai tôi dài quá”.  **2. Hoạt động 2:** ***Truyện “Đôi tai tôi dài quá”***  - Cô kể diễn cảm cho trẻ nghe lần 1 kết hợp với cử chỉ, điệu bộ.  - Giảng nội dung: “Truyện kể về một bạn Thỏ Nâu rất ít khi ra ngoài chơi vì sợ các bạn trêu chọc mình có đôi tai vừa to, vừa dài. Nhưng được sự động viên của bố, Thỏ Nâu đã ra ngoài chơi cùng các bạn. Một hôm vì mải chơi nên các bạn quên cả lối về nhà. Thỏ Nâu đã dùng đôi tai của mình nghe tiếng Thỏ bố gọi và giúp các bạn tìm được đường về nhà. Từ đó, các bạn không còn chê bai đôi tai của Thỏ Nâu nữa”.  - Trò chơi “Trời nắng trời mưa”.  - Cô kể lần 2 kết hợp trình chiếu trên powerpoint.  - Đàm thoại:  + Các con vừa nghe câu chuyện gì? Trong câu chuyện có những ai?  + Vì sao Thỏ Nâu lại rất ít khi tới cánh đồng bắp cải chơi?  + Thỏ bố đã nói gì với Thỏ Nâu?  + Vì mải vui chơi nên 3 bạn thỏ đã bị làm sao?  + Ai đã tìm được lối về cho các bạn? Thỏ Nâu đã tìm bằng cách nào?  + Bạn Thỏ Xám, Thỏ Bông đã nói gì với Thỏ Nâu?  + Các con thấy đôi tai của bạn Thỏ Nâu như thế nào?  + Để đôi tai luôn nghe rõ và tinh chúng mình phải làm gì?  - Cô củng cố- giáo dục trẻ: yêu quý và bảo vệ các bộ phận cơ thể.  **3. Hoạt động 3: *“Chơi cùng các giác quan”***  - Trò chơi “Thỏ xám rửa mặt”.  + Cách chơi: Trẻ vừa đọc vừa làm các động tác minh họa phù hợp với hoạt động của Thỏ Xám: rửa mặt, lau mũi, lau mồm, rửa tai, lau khô.  + Cô tổ chức cho trẻ chơi( quan sát, sửa sai cho trẻ).  - Cô kể cho trẻ nghe lần 3 kết hợp sân khấu rối tay.  - Cô làm thỏ mẹ, trẻ làm thỏ con cùng bật nhảy ra sân trường tắm nắng.  **Dự kiến: Đánh giá trẻ hàng ngày:**   1. ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***   - Giờ ăn: Cháu Tâm ăn xong bị nôn ra áo.  + Biện pháp: Giáo viên tới gần trẻ, nhẹ nhàng nói chuyện để trẻ quên đi việc nôn trớ. Giáo viên lấy khăn sạch lau miệng cho trẻ, thay áo và nhắc trẻ súc miệng. Trong các bữa ăn sau, giáo viên chú ý cho trẻ ăn từ từ, không ăn quá no. Đồng thời trao đổi tình trạng sức khỏe của trẻ với phụ huynh trong giờ trả trẻ.  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  - Giờ đón trẻ: Cháu Đức An hay khóc nhè khi đến lớp.  + Biện pháp: Một giáo viên đưa trẻ vào lớp, trò chuyện với trẻ để tìm hiểu lí do vì sao trẻ khóc. Cho trẻ nghe truyện, xem các video có tình huống tương tự để giáo dục trẻ và cho trẻ tham gia hoạt động cùng các bạn (chơi đồ chơi mới) để trẻ hết khóc. Giáo viên còn lại trao đổi với phụ huynh về tính cách của trẻ và tìm hiểu lí do trẻ khóc để điều chỉnh trẻ dần dần.  ***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***  - Giờ hoạt động góc: Cháu Minh Triết, Đức Trường khi quan sát các bông hoa, trả lời các câu hỏi của giáo viên chưa rõ ràng, chưa đủ câu; Kĩ năng chơi trò chơi “ Ngửi mùi đoán tên” còn hạn chế.  + Biện pháp: Giáo viên rèn trẻ nói những câu ngắn, đủ câu, rõ ràng. Ví dụ như: “Đây là bông hoa hồng ạ!”, “ Hoa hồng có màu đỏ ạ!”, “Hoa hồng có mùi thơm ạ!”… và chú ý rèn các cá nhân trẻ chậm nói ở mọi lúc mọi nơi, trong các hoạt động phù hợp. Đồng thời giáo viên rèn kĩ năng chơi trò chơi để phát triển khứu giác cho trẻ trong các giờ hoạt động khác: Giờ ăn, hoạt động ngoài trời…  - Giờ hoạt động vệ sinh: Cháu Nam, Thiện Nhân kĩ năng rửa tay còn hạn chế.  + Biện pháp: Giáo viên hướng dẫn trẻ rửa tay theo các bước và cho trẻ thực hiện lại để trẻ ghi nhớ. Nếu trẻ vẫn không thực hiện được thì cô cho trẻ làm đồng thời cùng cô. Giáo viên chú ý rèn cá nhân trẻ thao tác rửa tay vào các giờ rửa tay sau và mọi lúc, mọi nơi khi tay bẩn. Đồng thời thường xuyên phối kết hợp với phụ huynh học sinh cùng hướng dẫn dạy trẻ ở nhà. |
| **Thứ 3: ngày 12 tháng 10 năm 2021**  **Lĩnh vực: Phát triển nhận thức**  **Hoạt động học: Nhận biết tay trái – tay phải của bản thân**.  **I. Mục đích - yêu cầu:**  - Trẻ nhận biết và xác định được tay phải, tay trái của bản thân.  - Trẻ có kĩ năng phân biệt tay phải, tay trái của bản thân. Rèn luyện cho trẻ có khả nặng tập trung chú ý, ghi nhớ có chủ định.  - Trẻ hứng thú, tích cực tham vào hoạt động. Qua đó giáo dục trẻ giữ gìn đôi tay luôn thơm tho, sạch sẽ để bảo vệ sức khỏe và phòng chống dịch bệnh Covid-19.  **II. Chuẩn bị:**  **1. Đồ dùng của cô**  - Một rổ đồ dùng có: bút màu, giấy A4 kẹp tờ kê; bát, thìa ( Kích thước phù hợp).  - Nhạc các bài hát: “Nào! chúng ta cùng tập thể dục”, “Khúc hát đôi bàn tay”  **2. Đồ dùng của trẻ**  - Một rổ đồ dùng có: bút màu, giấy A4 kẹp tờ kê; bát, thìa ( Kích thước phù hợp).  **III. Tổ chức hoạt động**  **1. Hoạt động 1: *“Những ngón tay nhúc nhích”***  - Cô và trẻ chơi trò chơi: “Những ngón tay nhúc nhích” ( Chơi vận động tinh với các ngón tay)  + Các con vừa dùng tay để làm gì?  + Hằng ngày đôi bàn tay đã làm những việc gì? Để giữ gìn đôi tay luôn sạch sẽ chúng mình phải làm gì?  - Cô củng cố giáo dục trẻ giữ gìn đôi tay cũng như vệ sinh cơ thể sạch để bảo vệ sức khỏe và phòng chống dịch bệnh Covid-19.  **2. Hoạt động 2: *“Dạy trẻ nhận biết tay phải, tay trái của bản thân”***  *\* Xác định tay phải, tay trái của bản thân.*  - Trên cơ thể chúng mình có mấy tay? (Trẻ đếm nhiều lần).  - Tay nào là tay phải, tay nào là tay trái?  ***\**** *Hướng dẫn trẻ nhận biết tay phải, tay trái của bản thân.*  - Trẻ đi lấy rổ đồ dùng về chỗ ngồi.  - Cô hỏi trẻ:  + Trong rổ của con có những gì?  - Cho trẻ nhặt thìa và bát để trước mặt.  - Cô hỏi trẻ:  + Khi ăn cơm các con cầm thìa bằng tay nào? (Trẻ trả lời).  - Cô cho trẻ dùng tay phải nhặt thìa giơ lên.  - Cô dùng tay phải nhặt thìa giơ lên (Cô vừa thực hiện vừa nói to cho trẻ nghe và quan sát)  - Cô kiểm tra và hướng dẫn trẻ sử dụng đúng tay phải.  - Cô hỏi trẻ: Tay trái đâu? Đồng thời giơ tay trái của cô lên (trẻ làm theo)  - Cô nói : Tay trái cầm bát, đồng thời nhặt bát giơ lên (trẻ làm theo)  - **Cho trẻ chơi theo yêu cầu của cô**  Lần 1: Cô nói : Tay phải cầm thìa , đồng thời giơ tay phải (Trẻ nói và làm theo cô)  Tay trái cầm bát, đồng thời giơ tay trái... (Trẻ chơi cả lớp, theo tổ, nhóm cá nhân)  Lần 2: Cô nói "tay cầm thìa" – trẻ nói "tay phải" và giơ tay phải; Cô nói "tay cầm bát" – Trẻ nói "tay trái" và giơ tay trái. (Trẻ chơi cả lớp, theo tổ, nhóm cá nhân)  - Cho trẻ cất bát, thìa :  + Cô nói "Tay phải cất thìa vào rổ" - Trẻ làm theo yêu cầu của cô.  + Tương tự: "Tay trái cất bát vào rổ".  - Trẻ vận động bài: “Ồ sao bé không lắc”.  - Trẻ lấy giấy, bút để trước mặt .  - Cô hỏi trẻ:  + Khi vẽ con cầm bút bằng tay nào? (Trẻ trả lời).  - Trẻ dùng tay phải nhặt bút giơ lên.(Trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô)  - Cô cũng dùng tay phải nhặt bút giơ lên (Cô vừa thực hiện vừa nói to cho trẻ nghe và quan sát)  - Cô kiểm tra và sửa sai cho trẻ. Cho trẻ nói “tay phải - cầm bút”  + Theo con tay trái sẽ làm gì? ( Trẻ trả lời)  - Cô nói: Tay trái giữ giấy (Cô vừa nói vừa thực hiện, trẻ làm theo)  - Cô hỏi trẻ: Tay phải cầm gì? (Cầm bút); Tay trái giữ gì? (Giữ giấy) - Cho nhiều trẻ nói.  - **Trò chơi: Nói và làm theo yêu cầu của cô** (Trẻ chơi cả lớp, tổ nhóm, cá nhân)  + Cô nói “Tay cầm bút” - Trẻ nói “Tay phải”, đồng thời giơ tay phải.  + Cô nói “Tay giữ giấy” - Trẻ nói “Tay trái”, đồng thời giơ tay trái.  - Cho trẻ thực hành vẽ cuộn len trên giấy cùng cô.  **3. Hoạt động 3: *“Chơi cùng tay xinh”***  **\*Trò chơi 1**: Đánh trống (Trẻ chơi 2-3 lần)  - Cách chơi:  + Khi cô nói “Tay phải đâu?” - Trẻ giơ tay phải và nói“Tay phải đây” - Cô nói: “Tay phải làm dùi trống”.  + Khi cô nói “Tay trái đâu” - Trẻ giơ tay trái và nói“Tay trái đây” - Cô nói: “Tay trái làm trống”, “đánh trống”….  - Cô cùng trẻ chơi trò chơi 2-3 lần( quan sát sửa sai cho trẻ).  - Cô nhận xét, khen trẻ.  **\*Trò chơi 2**: Đoàn tàu tí hon.  - Trẻ đứng vòng tròn làm đoàn tàu đi ( trẻ quay mặt vào lưng bạn). Cho trẻ đặt tay phải lên vai bạn làm đoàn tàu (cô kiểm tra và sửa sai cho trẻ).  - Cách chơi: Cô và trẻ làm đoàn tàu đi theo vòng tròn, khi có hiệu lệnh “ Tàu rời bến” trẻ có nhiệm vụ giơ tay trái vẫy chào. Khi có hiệu lệnh “ Tàu về bến” thì đoàn tàu dừng lại và không vẫy chào nữa. (Lần 2 cho trẻ đổi chiều đoàn tàu).  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần( quan sát, sửa sai cho trẻ).  - Cô nhận xét, khen trẻ.  - Kết thúc: Trẻ hát và biểu diễn bài hát: “ Khúc hát đôi bàn tay”.  **Dự kiến: Đánh giá trẻ hàng ngày:**  ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  - Cháu Chi ho, sốt trong giờ hoạt động học.  + Biện pháp: Giáo viên cho trẻ dừng tham gia hoạt động, đưa trẻ sang phòng cách ly. Giáo viên thông báo cho nhà trường và báo phụ huynh đến đón trẻ về nhà, test nhanh xét nghiệm Covid-19 cho trẻ. Nếu trẻ có kết quả âm tính thì phụ huynh theo dõi sức khỏe của trẻ tại nhà. Trường hợp trẻ có kết quả dương tính thì giáo viên báo lại với nhà trường để phun khử khuẩn lớp học, đồng thời khoanh vùng truy vết những trẻ tiếp xúc gần( vì cô giáo cho trẻ của lớp mình ngồi theo sơ đồ có sẵn để tiện theo dõi và khoanh vùng nếu xảy ra dịch bệnh ở tất cả các hoạt động trong ngày của trẻ). Đồng thời giáo viên liên hệ với các phụ huynh có con là F1 cho trẻ nghỉ ở nhà theo dõi 5 ngày. Hằng ngày, giáo viên hỏi thăm tình trạng sức khỏe trẻ F0 để báo cáo về nhà trường đúng thời gian quy định.  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  - Giờ hoạt động góc: Cháu Đức An cắn bạn tranh giành đồ chơi với bạn.  + Biện pháp: Cô giáo lại gần nhắc nhở, khuyên bảo trẻ không được cắn bạn, đó là việc làm của những bạn chưa ngoan nên không được tái phạm lần sau. Cô giáo thường xuyên quan sát kịp thời xử lí các tình huống. Đồng thời cần thường xuyên trao đổi với phụ huynh để phối hợp cùng chăm sóc, giáo dục trẻ tốt nhất.  ***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***  - Giờ hoạt động học: Cháu Nam còn nhầm lẫn trong nhận biết tay phải, tay trái.  + Biện pháp: Cô giáo sửa sai cho trẻ ngay trên tiết học, cùng trẻ thực hiện giơ tay theo yêu cầu của cô 2-3 lần. Nếu trẻ vẫn còn chưa nhận biết chính xác cô giáo tạo tình huống dạy trẻ nhận biết thông qua các hoạt động khác trong ngày: Giờ thể dục sáng, hoạt động tạo hình, giờ ăn...  - Giờ ăn: Cháu Đức Trường, Minh Triết còn làm rơi vãi nhiều cơm ra bàn.  + Biện pháp: Cô giáo lại gần trẻ nhắc nhở, hướng dẫn trẻ xúc cơm gọn gàng, từng miếng nhỏ sau đó nhặt cơm vãi vào đĩa và nhớ lau tay sạch sẽ sau khi nhặt cơm vãi. Bên cạnh đó giáo viên quan sát, để ý trẻ trong giờ ăn sau để rèn thói quen cho trẻ). |
| **Thứ 4: ngày 13 tháng 10 năm 2021**  **Lĩnh vực: Phát triển thẩm mĩ**  **Hoạt động học: Dạy vận động minh họa bài hát: “Chơi ngón tay”**  - **TCÂN: Chơi ngón tay theo tiết tấu**  **I. Mục đích yêu cầu**  - Trẻ thuộc bài hát, biết cách vận động minh họa theo lời bài hát: “*Chơi ngón tay”.*  - Trẻ biết phối hợp tay, chân để vận động phù hợp với sắc thái và nhịp điệu của bài hát.  - Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động và hưởng ứng bài hát nghe cùng cô.  **II. Chuẩn bị**  ***1. Đồ dùng của cô:***  - Trang phục của cô gọn gàng.  - Nhạc không lời bài hát: *“Chơi ngón tay”, “Khúc hát đôi bàn tay”,* nhạc nhanh, chậm bài hát: *“Vỗ cái tay lên đi”.*  - Đàn organ, rối ngón tay và rối bàn tay.  ***2. Đồ dùng của trẻ***  - Trang phục gọn gàng, sạch sẽ, nơ tay đủ cho trẻ.  - Ghế ngồi đủ cho trẻ.  **III. Tổ chức hoạt động:**  **\* Ổn định tổ chức:**  - Giới thiệu chương trình: “Tài năng âm nhạc”.  **1. Hoạt động 1:** “***Chơi ngón tay theo tiết tấu”***  - Cô sử dụng rối ngón tay đề trò chuyện với trẻ.  - Giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: “Chơi với những ngón tay”.  + Lần 1: Cả lớp chơi cùng cô.  + Lần 2: trẻ quay mặt vào nhau chơi trò chơi theo cặp.  - Nhận xét trẻ chơi.  - Trẻ nghe nhạc không lời bài: “Chơi ngón tay”.  - Hỏi trẻ tên bài hát.  - Trẻ hát bài hát 1-2 lần.  **2. Hoạt động 2:** ***“Tài năng âm nhạc”***  - Cô hỏi ý tưởng trẻ vận động với bài hát: “Chơi ngón tay”.  - Trẻ lên thực hiện theo cách riêng của trẻ.  - Cô giới thiệu vận động: Vận động minh họa theo lời bài hát.  - Cô vận động lần 1.  - Cô vận động lần 2 kết hợp phân tích từng động tác.  + Động tác 1: “Nào lại đây chơi, cùng nhau ta chơi, tay ngoắc tay”: Đưa một tay lên ngang tai, vẫy nhẹ theo lời bài hát. Tay còn lại dấu sau lưng kết hợp chân nhún theo nhạc và đổi bên. Đến từ “ tay ngoắc tay” hai ngón tay trỏ ngoắc vào nhau đưa lên trước ngực, đánh tay sang hai bên kết hợp đánh hông theo nhạc.  + Động tác 2: “Ngón tay xinh, ngón tay cao, tay ta ngoắc nào”: Với từ “ngón tay xinh” đưa một ngón tay út lên ngang tai lắc nhẹ theo lời bài hát. Tay còn lại dấu sau lưng kết hợp chân nhún theo nhạc. “Ngón tay cao” (đổi bên) đưa một ngón tay trỏ lên ngang tai lắc nhẹ theo lời bài hát. “ Tay ta ngoắc nào”: Hai tay vỗ vào nhau kết hợp dậm chân theo nhạc.  - Cô vận động lại cả bài không nhạc.  - Cả lớp thực hiện từng động tác và thực hiện lại cả bài (không kết hợp nhạc).  - Trẻ thực hiện vận động kết hợp nhạc 2- 3 lần (Chú ý sửa sai cho trẻ).  - Trẻ thi đua tổ - nhóm- cá nhân (Cô sửa sai cho trẻ).  - Hỏi trẻ vừa thực hiện vận động gì?  - Cô nhận xét trẻ vận động.  - Cả lớp thực hiện lại vận động 1 lần.  **3. Hoạt động 3: “*Quà tặng âm nhạc”***  - Cô dùng rối bàn tay trò chuyện với trẻ:“Xin chào các bạn 3 tuổi lớp C3, chúng tớ là đôi bàn tay xinh đây. Các bạn hãy lắng nghe bài hát về chúng tớ nhé!”  - Cô giới thiệu bài hát: ***“Khúc hát đôi bàn tay”*** của tác giả Phạm Tuyên.  - Cô hát lần 1 kết hợp biểu diễn cùng rối bàn tay.  - Hỏi trẻ:  + Các con vừa được nghe bài hát gì?  - Giảng nội dung: “ Bài hát ***“ Khúc hát đôi bàn tay”*** nói về đôi bàn tay đẹp như hoa, biết làm nhiều việc tốt. Vì vậy chúng ta hãy luôn giữ đôi bàn tay luôn sạch để đánh bay mọi dịch bệnh và bảo vệ sức khỏe.”  - Cô hát lần 2 - Khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô. *(Áp dụng thẻ: EL 40 "Diễn theo bài hát hoặc bài đồng dao")*  - Kết thúc : “Bài hát “Khúc hát đôi bàn tay” đã khép lại chương trình “Tài năng âm nhạc” tại đây, rất cảm các bé đã tham gia hết mình, hẹn gặp lại các bé vào chương trình sau”.  **Dự kiến: Đánh giá trẻ hàng ngày:**  ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  - Giờ ngủ: Cháu Đức Tài không ngủ do cháu bị mệt.  + Biện pháp: Cô giáo gần gũi, âu yếm, ôm ấp, vỗ về, dỗ dành trẻ ngủ. Nếu trẻ vẫn không ngủ được cô giáo kể truyện, hát ru cho trẻ nghe cho trẻ dễ đi vào giấc ngủ hoặc nằm gần xoa lưng, vỗ nhẹ cho trẻ ngủ. Trường hợp trẻ vẫn không muốn ngủ, giáo viên tách trẻ sang khu vực khác trong vòng kiểm soát của cô và cho trẻ chơi một số trò chơi tĩnh. Trao đổi kết hợp phụ huynh rèn cho trẻ tập thích nghi với sinh hoạt ở lớp để đảm bảo thời gian ngủ đủ giấc cho trẻ.  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  - Giờ đón trẻ: Cháu Đức An đi học đã ngoan hơn, không khóc nhè, có tâm trạng vui vè khi đến lớp. Cô giáo khen và tuyên dương trẻ trước lớp.  - Giờ hoạt động ngoài trời: Cháu Quang Hiếu nói tục, chửi bậy với bạn.  + Biện pháp: Giáo viên quan sát trẻ, đến gần nhắc nhở trẻ không nên nói những từ ngữ như vậy. Cô lựa chọn những thời gian thích hợp giáo dục cả lớp “sự lễ phép”, khéo léo lồng ghép nội dung không nói tục vào đó để trẻ hiểu và sửa đổi.  ***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***  - Giờ hoạt động học: Cháu Thiện Nhân thực hiện các động tác vận động còn chậm hơn với lời bài hát.  + Biện pháp: Cô giáo sửa sai cho trẻ ngay trong giờ học( hướng dẫn và thực hiện cùng trẻ). Nếu trẻ vẫn chưa thực hiện được cô giáo sẽ rèn thêm trẻ ở các giờ hoạt động khác: Hoạt động chiều, hoạt động góc,...  - Giờ hoạt động ngoài trời: Cháu Minh Triết, Đức Trường khi quan sát cây Hồng Xiêm đã biết trả lời một số câu hỏi rõ ràng, đủ câu với sự gợi ý, giúp đỡ của giáo viên: “ Đây là cây Hồng xiêm ạ!”, “ Lá cây ạ!”, “ Quả Hồng Xiêm có vị ngọt ạ!”… |
| **Thứ 5: ngày 14 tháng 10 năm 2021**  **Lĩnh vực: Phát triển thể chất**  **Hoạt động học: VĐCB: Chạy thay đổi hướng theo đường dích dắc**  **- TCVĐ: Đánh bóng vào gôn**  **I. Mục đích, yêu cầu**  - Trẻ biết chạy liên tục trong đường dích dắc (3-4 điểm dích dắc) không chệch ra ngoài và nhớ tên vận động.  - Trẻ phối hợp nhịp nhàng các giác quan, tay, chân chạy hết đoạn đường dích dắc. Rèn sự chú ý, khéo léo, nhanh nhẹn của trẻ khi tham gia trò chơi.  - Trẻ hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động và đoàn kết, thi đua trong quá trình vận động.  **II.Chuẩn bị**  **1. Đồ dùng của cô:**  - Sắc xô - 1 chiếc, gậy thể dục cô - 1 chiếc, rổ nhựa to 4 chiếc, gôn lưới 2 chiếc.  - Sân tập sạch sẽ, an toàn; Trang phục thể thao gọn gàng, khỏe khoắn.  - Nhạc game show, bài hát: “Gà gáy vang dậy bạn ơi”, “Bé khỏe bé ngoan”.  **2. Đồ dùng của trẻ:**  - Gậy thể dục, bóng nhựa nhỏ đủ cho trẻ.  - Trang phục gọn gàng, dễ vận động.  **III. Tổ chức hoạt động:**  **1. Hoạt động 1: “*Bé khởi động”***  - Cô giới thiệu chương trình: "Bé vui khỏe"  - Giới thiệu 2 đội chơi (Đội số 1, đội số 2)  - Giới thiệu các phần chơi:  + Phần chơi thứ 1: Đồng diễn thể dục  + Phần chơi thứ 2: Tài năng của bé  + Phần chơi thứ 3: Chung sức đồng đội  - Trẻ vận động cơ thể theo nhạc game show: Trẻ lắc lư đầu, hông, tay, chân.  - Trẻ đi các kiểu đi (đi kiễng chân, gót chân, đi khom lưng, chạy nhanh, chạy chậm) kết hợp với bài hát "Gà gáy vang dậy bạn ơi" và về đội hình vòng tròn giãn cách đều để tham gia chương trình "Bé vui khỏe". *(Áp dụng thẻ: EL 29 "Đi theo nhịp điệu").*  **2. Hoạt động 2: “*Bé vui khỏe”***  **+** Để cơ thể khỏe mạnh thì hằng ngày các đội phải làm gì?  - Cô giáo dục: Để có cơ thể khỏe mạnh chúng ta phải ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng và thường xuyên luyện tập thể dục nhằm phòng chống dịch bệnh Covid-19.  - Tập bài tập phát triển chung (Tập kết hợp với gậy)  \* Phần thứ nhất “Đồng diễn thể dục” tập theo nhạc bài “Bé khỏe bé ngoan”.  + Động tác Tay: Hai tay đưa sang ngang, đưa lên cao.( Thực hiện 2 lần x 4 nhịp)  + Động tác Bụng: Đứng nghiêng người sang bên.( Thực hiện 2 lần x 4 nhịp)  + Động tác Chân: Bước lên phía trước, bước sang ngang. ( Thực hiện 4 lần x 4 nhịp)  + Động tác bật: Bật tại chỗ. (Thực hiện 2 lần x 4 nhịp)  - Động tác nhấn mạnh: ĐT Chân: Bước lên phía trước, bước sang ngang.  - Cho trẻ chuyển đội hình đứng thành 2 hàng dọc, cách nhau 3m.  **\*VĐCB: Chạy thay đổi hướng theo đường dích dắc**  \* Phần thứ hai: "Tài năng của bé"  - Cô cùng trẻ tạo mô hình đường dích dắc từ những chiếc gậy (Hai đường dích dắc có 3 điểm, rộng 50 cm, khoảng cách giữa hai điểm dích dắc là 2m).  - Hỏi ý tưởng trẻ chơi với đường dích dắc.  - Cho 1-2 trẻ lên thực hiện ý tưởng.  - Cô thống nhất trò chơi: Chạy thay đổi hướng theo đường dích dắc  - Mời 2 trẻ lên thực hiện (Cô cùng trẻ nhận xét).  - Cô thực hiện:  + Lần 1: Thực hiện không phân tích động tác.  + Lần 2: Thực hiện kết hợp phân tích động tác:  Tư thế chuẩn bị: Hai tay chống hông đứng sau vạch xuất phát. Mắt nhìn vào đường dích dắc.  Thực hiện: Khi có hiệu lệnh chạy vào trong đường díc dắc, chạy khéo léo không chạm vào vạch, không chạy ra ngoài, tư thế người ngay ngắn, đầu không cúi. Chạy hết con đường dích dắc thì dừng lại và đi về cuối hàng.”  - Trẻ thực hiện  + 1-2 trẻ khá lên tập. (Cô động viên, nhận xét và sửa sai cho trẻ)  + Lần 1: Lần lượt 2 trẻ của 2 đội lên thực hiện. (Cô quan sát, sửa sai cho trẻ.)  + Lần 2: Thi đua 2 đội. Trong thời gian một bản nhạc đội nào chạy nhanh và đúng hơn sẽ giành chiến thắng.  - Hỏi tên vận động: Các đội vừa thể hiện tài năng gì? (Gọi hai trẻ lên thực hiện lại vận động)  \* Phần thứ ba: “Chung sức đồng đội”  **TCVĐ:** ***Đánh bóng vào gôn***  - Cô giới thiệu trò chơi: Đánh bóng vào gôn, hướng dẫn cách chơi.  + Cách chơi: Trẻ cầm gậy bằng 2 tay đánh bóng vào gôn của đội mình.  + Luật chơi: Trong thời gian là một bản nhạc đội nào đánh được nhiều bóng vào gôn hơn thì chiến thắng.  - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.  - Cô nhận xét và khen trẻ.  - Cô hỏi tên trò chơi.  **3.Hoạt động 3: “*Hồi tĩnh”***  - Trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng quanh sân tập.  **Dự kiến: Đánh giá trẻ hàng ngày:**  ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  - Giờ ăn: Cháu Ngọc Châm chỉ ăn cơm không mà không chịu ăn thức ăn, canh rau.  + Biện pháp: Cô giáo không ép buộc trẻ ăn ngay mà động viên trẻ ăn thử các món ăn mặn, canh rau từng ít một. Cô cho trẻ quan sát các bạn bên cạnh và khen các bạn ăn ngoan, ăn giỏi để xinh gái, khỏe mạnh. Đồng thời cô ngồi cạnh khích lệ trẻ tự xúc ăn và khen trẻ. Cô giáo tiếp tục quan sát trẻ trong một vài ngày xem trẻ có thường xuyên không ăn thức ăn, canh rau không hay chỉ một số bữa thức ăn mặn, canh rau là món trẻ không thích. Giáo viên tích cực trò chuyện, khuyến khích trẻ ăn đủ chất để có cơ thể khỏe mạnh. Trao đổi với phụ huynh để điều chỉnh cách chế biến các loại thức ăn cho trẻ khi ở nhà và khuyến khích trẻ ăn đa dạng các loại thức ăn.  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  - Trong giờ hoạt động chiều: Cháu Đức An giấu đồ chơi của lớp vào ba lo để đem về nhà.  + Biện pháp: Giáo viên đến gần, không quát mắng trẻ và nhẹ nhàng trò chuyện cùng trẻ: Con rất thích chơi với những đồ chơi này đúng không? Để đồ chơi này luôn bền đẹp thì khi chơi con hãy giữ gìn và cất chúng vào đúng nơi quy định sau khi chơi xong. Giáo viên giáo dục trẻ: đồ chơi ở lớp là đồ chơi dùng chung của tất cả các bạn lớp mình vì vậy con không nên lấy mang về nhà. Giáo viên nhắc nhở để trẻ nhận biết đó là hành vi “ xấu”, rèn trẻ tính thành thật.  ***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***  - Hoạt động học: Cháu Trâm Anh chưa mạnh dạn, tự tin khi thực hiện vận động “Chạy thay đổi hướng theo đường dích dắc”.  + Biện pháp: Cô giáo khích lệ, động viên trẻ kịp thời để trẻ thực hiện vận động cùng cô và các bạn. Cô giáo có thể mời trẻ chạy cùng với một số trẻ khác để trẻ thi đua nhau. Nếu trẻ vẫn không thực hiện vận động thì cô giáo thực hiện chạy cùng trẻ để trẻ tự tin hơn.Cô giáo chú ý rèn trẻ vào các giờ hoạt động khác: Hoạt động ngoài trời. Thường xuyên động viên, khích lệ để trẻ mạnh dạn, tiến bộ hơn.  - Hoạt động vệ sinh: Cháu Nam, Đức Trường thực hiện các thao tác rửa mặt còn hời hợt, nhầm lẫn.  + Biện pháp: Giáo viên lại gần, động viên, khích lệ và hướng dẫn thật trẻ thực hiện từ từ từng thao tác theo đúng qui trình để trẻ ghi nhớ. Nếu trẻ vẫn còn lúng túng, cô giáo vừa hướng dẫn vừa thực hiện song song cùng trẻ để trẻ quan sát làm theo cô. Bên cạnh đó cần chú ý rèn trẻ thao tác rửa mặt trong các giờ hoạt động vệ sinh tiếp theo. Ngoài ra giáo viên cần chủ động quay thao tác rửa mặt, rửa tay đúng quy trình, gửi lên zalo nhóm lớp để phối hợp cùng phụ huynh dạy trẻ thêm tại nhà. Khích lệ phụ huynh tích cực tương tác quay chụp các hoạt động cùng con tại nhà gửi lên zalo nhóm để dễ lắm bắt tình hình và tạo được mối quan hệ tốt với phụ huynh. Cô giáo cần thường xuyên quay các hoạt động rửa mặt, rửa tay của trẻ và tuyên dương những trẻ có tiến bộ tới cả lớp cũng như toàn thể phụ huynh học sinh bằng việc tặng cờ bé ngoan cuối tuần. |
| **Thứ 6: ngày 15 tháng 10 năm 2021**  **Lĩnh vực: Phát triển TC-KNXH**  **Hoạt động học: Dạy trẻ cách đeo khẩu trang đúng cách**  **I. Mục đích, yêu cầu**  - Trẻ biết tác dụng của việc đeo khẩu trang và biết đeo khẩu trang đúng cách để bảo vệ sức khỏe, phòng dịch bệnh.  - Rèn trẻ kỹ năng đeo khẩu trang đúng cách; Rèn khả năng quan sát, tư duy, ghi nhớ có chủ định.  - Giáo dục trẻ thường xuyên đeo khẩu trang để bảo vệ sức khỏe, phòng tránh dịch bệnh Covid-19. Trẻ hứng thú, đoàn kết tham gia các hoạt động tập thể.  **II.Chuẩn bị:**  **1. Đồ dùng của cô:**  - Một số hình ảnh trên powerpoint: Trẻ đeo khẩu trang đúng, đeo khẩu trang hở mũi, không đeo khẩu trang, sát khuẩn tay; Nội dung câu chuyện sáng tạo: “Covid-19 hãy tránh xa”.  - Khẩu trang y tế cho cô, chai nước sát khuẩn tay; Video: Các bước đeo khẩu trang đúng cách.  - Máy tính kết nối màn hình ti vi; Nhạc bài hát: *“Em phòng chống dịch corona”, “ Việt Nam ơi đánh bay Covid”.*  **2. Đồ dùng của trẻ:**  - Khẩu trang y tế đủ cho trẻ, 3 chai nước sát khuẩn tay; 3 thùng rác sạch sẽ; 2 bảng thảm có gắn “mặt cười”, “mặt mếu”  - 2 bộ tranh hành vi đúng sai về bảo vệ sức khỏe, phòng chống dịch Covid-19: Hình ảnh trẻ rửa tay, xịt khuẩn tay, đeo khẩu trang, không đeo khẩu trang, đeo khẩu trang hở mũi, sờ tay khi vứt khẩu trang bừa bãi, tụ tập đông người; bé ăn đủ chất, không ăn rau quả, biếng ăn,...  **III. Tổ chức hoạt động:**  **1. Hoạt động 1: *“Bé phòng chống dịch”***  - Cô kể cho trẻ nghe câu chuyện: “ Covid-19 hãy tránh xa” ( truyện sáng tạo)  - Đàm thoại:  + Các con vừa được nghe câu chuyện gì?  + Vì sao Gấu con lại bị mắc Covid-19?  + Gấu con khuyên các bạn nhỏ điều gì?  + Chúng mình đã biết đeo khẩu trang đúng cách chưa?  \*Giáo dục trẻ: Để phòng chống vi rút corona chúng mình cần phải rửa tay thường xuyên, đeo khẩu trang đúng cách, ăn đủ chất và chăm tập luyện thể dục.  **2. Hoạt động 2: *“Dạy trẻ đeo khẩu trang đúng cách”***  ***-*** Cô cùng trẻ biểu diễn bài hát: “Em phòng chống dịch corona”  - Cho trẻ xem một số hình ảnh hành vi đúng, sai về bảo vệ sức khỏe, phòng chống dịch.  + Những hình ảnh nói về điều gì? Vì sao mọi người phải đeo khẩu trang đúng cách?  + Điều gì sẽ sảy ra khi chúng ta không đeo khẩu trang và đeo khẩu trang không đúng cách?  - Cho trẻ xem video hướng dẫn cách đeo khẩu trang đúng cách.  - Hỏi trẻ:  + Trước khi đeo khẩu trang chúng ta phải làm gì? (Sát khuẩn tay)  + Khi đeo khẩu trang chúng mình đeo như thế nào?  \* Cô làm mẫu cách đeo khẩu trang.  - Cô thực hiện lần 1 cho trẻ quan sát.  - Cô thực hiện lần 2 và hướng dẫn từng bước.  + Bước 1: Rửa tay bằng xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn.  + Bước 2: Xác định mặt trong, mặt ngoài; phía trên, phía dưới của khẩu trang.  + Bước 3: Đeo và chỉnh khẩu trang.  + Bước 4: Tháo khẩu trang bỏ vào thùng rác.  + Bước 5: Rửa tay bằng xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn.  *\* Lưu ý: Trong quá trình đeo khẩu trang các con không được sờ tay lên mặt ngoài của khẩu trang.*  - Cô mời 1-2 trẻ lên thực hiện (Cô và trẻ cùng quan sát và nhận xét)  - Cô cho trẻ làm theo nhóm, tổ, lớp (Cô quan sát giúp đỡ hướng dẫn trẻ còn yếu thực hành nếu có)  \* Giáo dục trẻ: Phải đeo khẩu trang đúng cách, đeo khẩu trang khi đến lớp, khi ra đường và khi đến nơi đông người để phòng chống dịch bệnh covid-19.  **3. Hoạt động 3: *“Bé chọn hành vi đúng sai”***  - Trò chơi: Chọn hành vi đúng sai về phòng chống dịch bệnh  + Cách chơi: Cô chia lớp làm 2 đội, mỗi đội một bảng chơi có gắn mặt mếu, mặt cười và một rổ đựng các bức tranh hành vi đúng sai về bảo vệ sức khỏe và phòng chống dịch Covid-19. Khi có hiệu lệnh 3-2-1 bắt đầu, lần lượt từng thành viên trong mỗi đội lựa chọn 1 bức tranh lên bảng gắn. Nếu tranh có hành vi đúng thì gắn vào bên ô “mặt cười”, nếu tranh có hành vi sai thì gắn vào ô “mặt mếu”.  + Luật chơi: Thời gian là một bản nhạc, đội nào gắn được hết tranh và đúng theo yêu cầu thì đội đó chiến thắng.  + Cô tổ chức cho trẻ chơi 1- 2 lần( Quan sát, giúp đỡ trẻ chơi).  - Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả  - Nhận xét kết quả chơi trò chơi và tuyên dương trẻ.  - Cô cùng nhún nhảy theo nhạc bài hát: “Việt Nam ơi đánh bay Covid” và đi ra ngoài.  **Dự kiến : Đánh giá trẻ hàng ngày:**  ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  - Cháu Phúc Lâm bị đau chân. (Do cháu bị ngã ở nhà)  + Biện pháp: Giáo viên trao đổi với phụ huynh về việc chân trẻ bị đau trước khi đón trẻ vào lớp. Giáo viên đưa trẻ vào lớp và cho trẻ ngồi cách xa các bạn. Đồng thời, giáo viên nhắc nhở các trẻ khác không nô đùa gần để tránh va chạm chân bị đau của bạn. Hạn chế cho trẻ tham gia các hoạt động đi lại, vận động mạnh... Giáo viên chú ý quan sát tình trạng của trẻ trong mọi hoạt động, giúp đỡ trẻ khi cần thiết. Nếu trẻ có biểu hiện bất thường (đau nhiều hơn, vết thương sưng, chảy máu nhiều...) thì liên hệ ngay với phụ huynh để có biện pháp chăm sóc trẻ tốt nhất.  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  - Giờ hoạt động học: Cháu Hà Vy không hợp tác, không thực hiện yêu cầu của cô cùng các bạn trong đội khi chơi trò chơi.  + Biện pháp: Cô giáo lại gần trẻ khích lệ trẻ hợp tác thực hiện cùng các bạn trong đội để dành chiến thắng. Khuyến khích các trẻ trong cùng đội vỗ tay cổ vũ, động viên cho bạn thực hiện. Sau đó, cô giáo tìm hiểu lí do vì sao trẻ không hợp tác thực hiện cùng các bạn trong đội để có hướng giải quyết tình huống nếu còn sảy ra tương tự.  ***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***  - Hoạt động học: Cháu Đức Tài, Đức Trường kĩ năng đeo khẩu trang chưa thuần thục.  + Biện pháp: Cô giáo tới gần khích lệ trẻ, hướng dẫn cá nhân trẻ từng thao tác. Bên cạnh đó cho trẻ thực hiện đeo khẩu trang cùng và cho các bạn cổ vũ. Nếu trẻ vẫn chưa thực hiện tốt thì cô giáo nên tích hợp rèn thêm cho trẻ vào một số hoạt động trong ngày: Đón trả trẻ, hoạt động ngoài trời, hoạt động chiều. Ngoài ra giáo viên cần phối hợp cùng phụ huynh rèn con tính tự giác, tự làm những công việc phục vụ bản thân như tự đeo khẩu trang khi đi ra ngoài để trẻ có kỹ năng thuần thục hơn.  - Hoạt động góc: Góc sách truyện: Cháu Thanh Mai kĩ năng lật giở sách, kể chuyện theo tranh chưa tốt.  + Biện pháp: Giáo viên vào góc chơi cùng trẻ. Giáo viên thực hiện và hướng dẫn trẻ lật giở từng trang sách và kể những câu chuyện đơn giản theo tranh. Giáo viên động viên, quan sát trẻ thực hiện. Chú ý rèn kĩ năng lật giở sách, kể chuyện theo tranh cho trẻ trong góc sách truyện, hoạt động chiều (kể chuyện tương tác)... |